



**DANH SÁCH CÔNG NHẬN KẾT QUẢ ĐẠT GIẢI
KỶ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI GIẢI TOÁN TRÊN MÁY TÍNH CẦM TAY
CẤP THÀNH PHỐ NĂM HỌC 2025 - 2026**

(Kèm theo Quyết định số 1256/QĐ-SGDĐT ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

STT	Môn thi	Họ và tên		Tên trường	Phường/Xã	Giải
1	Hoá học 12	Vũ Quang	Anh	THPT chuyên Lê Hồng Phong	Phường Chợ Quán	Nhất
2	Hoá học 12	La Mỹ	Huyền	THPT Trần Khai Nguyên	Phường An Đông	Nhất
3	Hoá học 12	Nguyễn Trà Phúc	Nguyên	TH, THCS và THPT Lê Thánh Tông	Phường Tân Sơn Nhì	Nhất
4	Hoá học 12	Đỗ	Nguyễn	Phổ thông Năng khiếu - ĐHQG TP HCM	Phường An Đông	Nhất
5	Hoá học 12	Nguyễn Lê Yến	Nhi	TH, THCS và THPT Lê Thánh Tông	Phường Tân Sơn Nhì	Nhất
6	Hoá học 12	Tôn Khải Minh	Quân	TH, THCS và THPT Lê Thánh Tông	Phường Tân Sơn Nhì	Nhất
7	Hoá học 12	Trần Thụy Bảo	Thy	THPT Nguyễn Thị Minh Khai	Phường Xuân Hòa	Nhất
8	Hoá học 12	Lưu Hoàng Phương	Uyên	THPT chuyên Lê Hồng Phong	Phường Chợ Quán	Nhất
9	Hoá học 12	Võ Trương Đức	Huy	THPT Nguyễn Hữu Huân	Phường Thủ Đức	Nhất
10	Hoá học 12	Nguyễn Huỳnh Thiên	Son	THCS-THPT Nguyễn Khuyến	Phường Bình Dương	Nhất
11	Hoá học 12	Lê Nguyễn Thanh	An	THPT Tây Thạnh	Phường Tây Thạnh	Nhì
12	Hoá học 12	Trần Thực	Anh	TH, THCS và THPT Vinschool	Phường Thạnh Mỹ Tây	Nhì
13	Hoá học 12	Lý Công	Anh	THPT chuyên Lê Hồng Phong	Phường Chợ Quán	Nhì
14	Hoá học 12	Đặng Minh	Dũng	THPT Trần Hưng Đạo	Phường An Nhơn	Nhì
15	Hoá học 12	Tạ Minh	Đạt	THPT Nguyễn Hữu Cầu	Xã Bà Điểm	Nhì
16	Hoá học 12	Đặng Hoàng	Hải	THPT Lương Thế Vinh	Phường Cầu Ông Lãnh	Nhì
17	Hoá học 12	Nguyễn Bá	Hạo	THPT Mạc Đĩnh Chi	Phường Phú Lâm	Nhì
18	Hoá học 12	Nguyễn Dương Minh	Hiếu	THPT Trần Phú	Phường Phú Thọ Hòa	Nhì
19	Hoá học 12	Đình Khánh	Hoàng	THPT Nguyễn Khuyến	Phường Hòa Hưng	Nhì
20	Hoá học 12	Trần Văn	Huy	THPT Võ Trường Toản	Phường Tân Thới Hiệp	Nhì
21	Hoá học 12	Nguyễn Quang Gia	Huy	THPT Trần Phú	Phường Phú Thọ Hòa	Nhì
22	Hoá học 12	Trần Lê Gia	Huy	THPT Nguyễn Du	Phường Hòa Hưng	Nhì
23	Hoá học 12	Phan Thái	Huỳnh	THPT Nguyễn Thượng Hiền	Phường Tân Sơn Nhất	Nhì
24	Hoá học 12	Nguyễn Trung	Kiên	THPT Tân Bình	Phường Tân Sơn Nhì	Nhì
25	Hoá học 12	Nguyễn Trần Tuấn	Khải	THPT Bùi Thị Xuân	Phường Bến Thành	Nhì
26	Hoá học 12	Nguyễn Lê Minh	Khánh	THPT Ten Lơ Man	Phường Bến Thành	Nhì
27	Hoá học 12	Lý Minh	Khánh	THPT Thanh Đa	Phường Bình Thạnh	Nhì
28	Hoá học 12	Nguyễn Đăng	Khoa	THPT Nguyễn Công Trứ	Phường Thông Tây Hội	Nhì
29	Hoá học 12	Đỗ Minh	Khoa	THPT Mạc Đĩnh Chi	Phường Phú Lâm	Nhì
30	Hoá học 12	Lê Đăng	Khôi	THPT Nguyễn Thị Minh Khai	Phường Xuân Hòa	Nhì
31	Hoá học 12	Nguyễn Duy Hoàng	Khôi	Trung học Thực hành Đại học Sư phạm	Phường Chợ Quán	Nhì
32	Hoá học 12	Nguyễn Đức Duy	Khuong	THPT Trần Hưng Đạo	Phường An Nhơn	Nhì
33	Hoá học 12	Lê Tấn	Lợi	THPT An Nhơn Tây	Xã An Nhơn Tây	Nhì
34	Hoá học 12	Cam Gia	Minh	THPT Trần Khai Nguyên	Phường An Đông	Nhì
35	Hoá học 12	Trương Công	Nghĩa	THPT Gia Định	Phường Thạnh Mỹ Tây	Nhì
36	Hoá học 12	Lê Thị Kim	Nguyên	THPT Củ Chi	Xã Tân An Hội	Nhì
37	Hoá học 12	Vũ Trọng	Nhân	THPT Gia Định	Phường Thạnh Mỹ Tây	Nhì
38	Hoá học 12	Lê Sư Tổ	Như	Phổ thông Năng khiếu - ĐHQG TP HCM	Phường An Đông	Nhì
39	Hoá học 12	Trần Vũ Minh	Phong	THPT Nguyễn Hữu Cầu	Xã Bà Điểm	Nhì
40	Hoá học 12	Dương Tấn	Phước	THPT Nguyễn Thị Minh Khai	Phường Xuân Hòa	Nhì

STT	Môn thi	Họ và tên		Tên trường	Phường/Xã	Giải
41	Hoá học 12	Nguyễn Thanh	Tân	THPT Bùi Thị Xuân	Phường Bến Thành	Nhì
42	Hoá học 12	Mạch Tăng Gia	Toàn	THPT Nguyễn Hiền	Phường Bình Thới	Nhì
43	Hoá học 12	Trần Châu Gia	Thịnh	THPT Võ Thị Sáu	Phường Gia Định	Nhì
44	Hoá học 12	Bùi Nguyễn Minh	Thư	THPT Tân Bình	Phường Tân Sơn Nhì	Nhì
45	Hoá học 12	Nguyễn Minh	Trí	THPT Phú Nhuận	Phường Đức Nhuận	Nhì
46	Hoá học 12	Huỳnh Minh	Triết	Trung học Thực hành Đại học Sư phạm	Phường Chợ Quán	Nhì
47	Hoá học 12	Trần Đình	Trọng	THPT Phạm Văn Sáng	Xã Xuân Thới Sơn	Nhì
48	Hoá học 12	Lê Gia Diệu	Trúc	THPT Tân Bình	Phường Tân Sơn Nhì	Nhì
49	Hoá học 12	Vũ	Trung	THPT Marie Curie	Phường Xuân Hòa	Nhì
50	Hoá học 12	Nguyễn Triều	Vỹ	THCS và THPT Trí Đức	Phường Tân Phú	Nhì
51	Hoá học 12	Đỗ Nghiêm Đức	Huy	THPT Trung Vương	Phường Sài Gòn	Nhì
52	Hoá học 12	Bùi Minh	Tịnh	THPT Nguyễn Chí Thanh	Phường Tân Bình	Nhì
53	Hoá học 12	Lê Văn	Quang	THPT Bàu Bàng	Xã Bàu Bàng	Nhì
54	Hoá học 12	Lê Đức	Anh	THPT An Dương Vương	Phường Thủ Đức	Nhì
55	Hoá học 12	Lê Nhật	Anh	THPT Nguyễn Hữu Huân	Phường Thủ Đức	Nhì
56	Hoá học 12	Nguyễn Kiên Quế	Chi	THPT Minh Đạm	Xã Long Hải	Nhì
57	Hoá học 12	Đoàn Nguyễn Hoàng	Dũng	THCS và THPT Nguyễn Khuyến	Phường Hiệp Bình	Nhì
58	Hoá học 12	Phạm Hoàng Trí	Dũng	THPT Bến Cát	Phường Bến Cát	Nhì
59	Hoá học 12	Lê Minh	Duy	THPT An Dương Vương	Phường Thủ Đức	Nhì
60	Hoá học 12	Mai Nguyễn Khánh	Duy	THPT Bến Cát	Phường Bến Cát	Nhì
61	Hoá học 12	Đinh Thế Trường	Giang	THPT Ngô Quyền	Phường Tân Mỹ	Nhì
62	Hoá học 12	Nguyễn Nhật Thế	Hào	THPT Chuyên Hùng Vương	Phường Thủ Dầu Một	Nhì
63	Hoá học 12	Đặng Hoàng	Hiệp	THCS-THPT Nguyễn Khuyến	Phường Bình Dương	Nhì
64	Hoá học 12	Bùi Văn Minh	Hiếu	THPT Chuyên Hùng Vương	Phường Thủ Dầu Một	Nhì
65	Hoá học 12	Phạm Lâm Gia	Huy	THPT An Dương Vương	Phường Thủ Đức	Nhì
66	Hoá học 12	Nguyễn Quốc	Huy	THPT Nguyễn Huệ	Phường Long Bình	Nhì
67	Hoá học 12	Lê Nguyên	Khang	THCS và THPT Nguyễn Khuyến	Phường Hiệp Bình	Nhì
68	Hoá học 12	Nguyễn Phạm Tuấn	Khang	THPT Nguyễn Hữu Huân	Phường Thủ Đức	Nhì
69	Hoá học 12	Nguyễn Đăng	Khoa	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa	Phường An Khánh	Nhì
70	Hoá học 12	Nguyễn Đăng	Khôi	THPT Nguyễn Trãi - Bình Dương	Phường Lái Thiêu	Nhì
71	Hoá học 12	Nguyễn Hồng	Linh	THPT Nguyễn Khuyến - Bà Rịa - Vũng Tàu	Phường Phước Thắng	Nhì
72	Hoá học 12	Nguyễn Thanh	Nguyên	THCS và THPT Nguyễn Khuyến	Phường Hiệp Bình	Nhì
73	Hoá học 12	Phan Đức	Nhật	THPT Linh Trung	Phường Linh Xuân	Nhì
74	Hoá học 12	Nguyễn Trọng	Phát	THCS-THPT Nguyễn Khuyến	Phường Bình Dương	Nhì
75	Hoá học 12	Trần Triệu	Phát	THPT Nguyễn Khuyến - Bà Rịa - Vũng Tàu	Phường Phước Thắng	Nhì
76	Hoá học 12	Nguyễn Minh	Phúc	THPT Chuyên Hùng Vương	Phường Thủ Dầu Một	Nhì
77	Hoá học 12	Lưu Văn Anh	Phương	THPT Nguyễn Huệ - Bà Rịa - Vũng Tàu	Phường Rạch Dừa	Nhì
78	Hoá học 12	Nguyễn Nhật	Quang	THPT Võ Minh Đức	Phường Thủ Dầu Một	Nhì
79	Hoá học 12	Nguyễn Minh	Quân	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa	Phường An Khánh	Nhì
80	Hoá học 12	Võ Nguyễn Minh	Quỳnh	THPT Minh Đạm	Xã Long Hải	Nhì
81	Hoá học 12	Đặng Viết	Tường	THPT Bình Phú - Bình Dương	Phường Chánh Hiệp	Nhì
82	Hoá học 12	Tạ Nguyễn Khang	Thiên	THPT Trịnh Hoài Đức	Phường Thuận An	Nhì
83	Hoá học 12	Lưu Thị Minh	Thư	THPT Trịnh Hoài Đức	Phường Thuận An	Nhì
84	Hoá học 12	Võ Hoàng Ngọc	Diệp	THPT Chuyên Lê Quý Đôn	Phường Phước Thắng	Nhì
85	Hoá học 12	Bùi Tùng	Lâm	THPT Chuyên Lê Quý Đôn	Phường Phước Thắng	Nhì

STT	Môn thi	Họ và tên		Tên trường	Phường/Xã	Giải
86	Hoá học 12	Nguyễn Ngọc Trường	An	THPT Bà Điểm	Xã Bà Điểm	Ba
87	Hoá học 12	Đoàn Thế	An	THPT Phú Nhuận	Phường Đức Nhuận	Ba
88	Hoá học 12	Trần Hồng	Anh	THPT Võ Thị Sáu	Phường Gia Định	Ba
89	Hoá học 12	Nguyễn Minh	Bảo	THPT Cù Chi	Xã Tân An Hội	Ba
90	Hoá học 12	Lê Gia	Bảo	THPT Phú Hòa	Xã Phú Hòa Đông	Ba
91	Hoá học 12	Dương Bảo	Di	THPT Trần Văn Giàu	Phường Bình Lợi Trung	Ba
92	Hoá học 12	Nguyễn Thụy Mỹ	Duyên	THPT Bà Điểm	Xã Bà Điểm	Ba
93	Hoá học 12	Ngô Hữu	Đạt	THPT Trần Phú	Phường Phú Thọ Hòa	Ba
94	Hoá học 12	Phạm Duy Nhật	Hào	THPT Tân Thông Hội	Xã Cù Chi	Ba
95	Hoá học 12	Nguyễn Nhật	Hào	THPT Nguyễn Hữu Cánh	Phường Bình Trị Đông	Ba
96	Hoá học 12	Đặng Hoàng Cẩm	Hân	THPT Nguyễn Hữu Tiến	Xã Đông Thạnh	Ba
97	Hoá học 12	Huỳnh Gia	Hân	THPT Nguyễn Thượng Hiền	Phường Tân Sơn Nhất	Ba
98	Hoá học 12	Nguyễn Thị	Hiền	THPT Nguyễn Hữu Cầu	Xã Bà Điểm	Ba
99	Hoá học 12	Lại Hoàng	Hiệp	THCS và THPT Hồng Hà	Phường Gò Vấp	Ba
100	Hoá học 12	Võ Ngọc	Hiếu	THPT Bùi Thị Xuân	Phường Bến Thành	Ba
101	Hoá học 12	Phạm Đoàn Minh	Hiếu	THPT Bình Tân	Phường Bình Tân	Ba
102	Hoá học 12	Hồ Phước	Hòa	THPT Trường Chinh	Phường Đông Hưng Thuận	Ba
103	Hoá học 12	Đỗ Huy	Hoàng	THPT Lương Thế Vinh	Phường Cầu Ông Lãnh	Ba
104	Hoá học 12	Hoàng Tuấn	Kiệt	THPT Hoàng Hoa Thám	Phường Gia Định	Ba
105	Hoá học 12	Đặng Nguyễn Thái	Khang	THPT Trung Phú	Xã Phú Hòa Đông	Ba
106	Hoá học 12	Dương Hoàng	Khang	THPT Nguyễn Thái Bình	Phường Tân Hòa	Ba
107	Hoá học 12	Đoàn Nguyễn Phúc	Khoa	THPT Gò Vấp	Phường Hạnh Thông	Ba
108	Hoá học 12	Nguyễn Minh	Khôi	THPT Lê Quý Đôn	Phường Xuân Hòa	Ba
109	Hoá học 12	Nguyễn Ngọc Phương	Linh	THPT Phạm Văn Sáng	Xã Xuân Thới Sơn	Ba
110	Hoá học 12	Nguyễn Lý Tuệ	Mẫn	THPT Nguyễn Khuyến	Phường Hòa Hưng	Ba
111	Hoá học 12	Lê Quang	Minh	THPT Võ Trường Toản	Phường Tân Thới Hiệp	Ba
112	Hoá học 12	Võ Hoàng	Minh	THPT Võ Trường Toản	Phường Tân Thới Hiệp	Ba
113	Hoá học 12	Trần Quang	Minh	THPT Nguyễn Thượng Hiền	Phường Tân Sơn Nhất	Ba
114	Hoá học 12	Trương Quang	Minh	THPT Lê Quý Đôn	Phường Xuân Hòa	Ba
115	Hoá học 12	Lê Tiến Trọng	Nghĩa	THPT Trung Phú	Xã Phú Hòa Đông	Ba
116	Hoá học 12	Nguyễn Lâm Thiện	Nhân	THPT Mạc Đĩnh Chi	Phường Phú Lâm	Ba
117	Hoá học 12	Nguyễn Thị Thảo	Nhi	THCS và THPT Trí Đức	Phường Tân Phú	Ba
118	Hoá học 12	Nguyễn YẾN	Nhi	THPT Marie Curie	Phường Xuân Hòa	Ba
119	Hoá học 12	Nguyễn Thị Hoàng	Nhớ	THPT Trường Chinh	Phường Đông Hưng Thuận	Ba
120	Hoá học 12	Huỳnh Hồng	Phát	THPT Trần Hưng Đạo	Phường An Nhơn	Ba
121	Hoá học 12	Đình Hoàng Bảo	Phong	THPT Thanh Đa	Phường Bình Thạnh	Ba
122	Hoá học 12	Lường Hữu	Phú	THPT Lý Thường Kiệt	Xã Đông Thạnh	Ba
123	Hoá học 12	Ngô Gia	Phúc	THPT Gia Định	Phường Thạnh Mỹ Tây	Ba
124	Hoá học 12	Hoàng Công	Phúc	THPT Lê Quý Đôn	Phường Xuân Hòa	Ba
125	Hoá học 12	Nguyễn Anh	Quân	THPT Trung Lập	Xã Thái Mỹ	Ba
126	Hoá học 12	Lê Anh	Quân	Trung học Thực hành Đại học Sư phạm	Phường Chợ Quán	Ba
127	Hoá học 12	Nguyễn Minh Hoàng	Son	THPT Bình Phú	Phường Bình Phú	Ba
128	Hoá học 12	Trần Nguyễn Minh	Tâm	THPT An Lạc	Phường An Lạc	Ba
129	Hoá học 12	Nguyễn Minh	Tiến	Phổ thông Năng khiếu - ĐHQG TPHCM	Phường An Đông	Ba
130	Hoá học 12	Hồ Lê Cẩm	Tú	THPT Trần Văn Giàu	Phường Bình Lợi Trung	Ba

STT	Môn thi	Họ và tên		Tên trường	Phường/Xã	Giải
131	Hoá học 12	Nguyễn Hoàng Tuấn	Tú	THPT Bình Phú	Phường Bình Phú	Ba
132	Hoá học 12	Phan Bảo	Tường	THPT Nam Kỳ Khởi Nghĩa	Phường Minh Phụng	Ba
133	Hoá học 12	Sử Ngọc	Thanh	THPT Lương Thế Vinh	Phường Cầu Ông Lãnh	Ba
134	Hoá học 12	Chúng Gia	Thành	THCS và THPT Trí Đức	Phường Tân Phú	Ba
135	Hoá học 12	Huỳnh Hữu	Thắng	THPT Trần Khai Nguyên	Phường An Đông	Ba
136	Hoá học 12	Mai Chấn	Thiện	THPT Lê Trọng Tấn	Phường Tân Sơn Nhì	Ba
137	Hoá học 12	Lê Cường	Thịnh	THPT Võ Thị Sáu	Phường Gia Định	Ba
138	Hoá học 12	Lê Phúc	Thịnh	THPT Nguyễn Du	Phường Hòa Hưng	Ba
139	Hoá học 12	Đoàn Xuân	Thịnh	THPT Nguyễn Hiền	Phường Bình Thới	Ba
140	Hoá học 12	Nguyễn Ngọc Bảo	Trâm	THPT Tân Thông Hội	Xã Cù Chi	Ba
141	Hoá học 12	Hoàng Hải Bảo	Trân	THPT Lê Trọng Tấn	Phường Tân Sơn Nhì	Ba
142	Hoá học 12	Võ Điều Nhật	Trưởng	THPT Bình Phú	Phường Bình Phú	Ba
143	Hoá học 12	Phạm Thanh Hùng	Vĩ	THPT Ten Lơ Man	Phường Bến Thành	Ba
144	Hoá học 12	Trần Khang	Viên	THPT Thanh Đa	Phường Bình Thạnh	Ba
145	Hoá học 12	Phạm Huy	Vinh	THPT Lê Trọng Tấn	Phường Tân Sơn Nhì	Ba
146	Hoá học 12	Nguyễn Hoàng Minh	Vũ	THPT Tây Thạnh	Phường Tây Thạnh	Ba
147	Hoá học 12	Dương Như	Ý	THPT Phú Nhuận	Phường Đức Nhuận	Ba
148	Hoá học 12	Phạm Thị Hồng	Yến	THPT Lý Thường Kiệt	Xã Đông Thạnh	Ba
149	Hoá học 12	Phạm Huỳnh Gia	Huy	THPT Nguyễn Chí Thanh	Phường Tân Bình	Ba
150	Hoá học 12	Lý Triệu	Huy	THPT Trưng Vương	Phường Sài Gòn	Ba
151	Hoá học 12	Phan Hoàng Yến	Nhi	THPT Nguyễn Chí Thanh	Phường Tân Bình	Ba
152	Hoá học 12	Nguyễn Tấn	Phát	THPT Trưng Vương	Phường Sài Gòn	Ba
153	Hoá học 12	Nguyễn Huy	Hoàng	THPT Bàu Bàng	Xã Bàu Bàng	Ba
154	Hoá học 12	Đỗ Nguyễn Hoàng	An	THPT Vũng Tàu	Phường Tam Thắng	Ba
155	Hoá học 12	Nguyễn Phúc Như	Anh	THPT Võ Văn Kiệt	Phường Phú Định	Ba
156	Hoá học 12	Bùi Phạm Khải	Anh	THPT Linh Trung	Phường Linh Xuân	Ba
157	Hoá học 12	Vũ Nguyễn Thị Quỳnh	Anh	THPT Nguyễn Huệ	Phường Long Bình	Ba
158	Hoá học 12	Cao Hoàng	Anh	THCS-THPT Minh Hòa	Xã Minh Thạnh	Ba
159	Hoá học 12	Phạm Thanh	Bình	THPT An Mỹ	Phường Bình Dương	Ba
160	Hoá học 12	Bùi Duy	Cường	THPT Vũng Tàu	Phường Tam Thắng	Ba
161	Hoá học 12	Lê Hồng	Đăng	THPT Lê Minh Xuân	Xã Bình Lợi	Ba
162	Hoá học 12	Bùi Chí	Đin	THPT Đa Phước	Xã Hưng Long	Ba
163	Hoá học 12	Ngô Minh	Đức	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa	Phường An Khánh	Ba
164	Hoá học 12	Nguyễn Minh	Đức	THPT Châu Thành	Phường Bà Rịa	Ba
165	Hoá học 12	Nguyễn Hải	Hà	THPT Ngô Quyền	Phường Tân Mỹ	Ba
166	Hoá học 12	Phan Văn	Hoàng	THPT Bình An	Phường Đông Hòa	Ba
167	Hoá học 12	Nguyễn Minh	Hoàng	THPT Đinh Tiên Hoàng	Phường Vũng Tàu	Ba
168	Hoá học 12	Nguyễn Đức	Hùng	THPT Phú Mỹ	Phường Phú Mỹ	Ba
169	Hoá học 12	Phan Quang	Hùng	THPT Vũng Tàu	Phường Tam Thắng	Ba
170	Hoá học 12	Lê Doãn Quang	Huy	THPT Châu Thành	Phường Bà Rịa	Ba
171	Hoá học 12	Nguyễn Gia	Hung	THCS và THPT Đức Trí	Phường Tân Thuận	Ba
172	Hoá học 12	Huỳnh	Kathy	THPT Bình Chiểu	Phường Tam Bình	Ba
173	Hoá học 12	Trần Vũ	Khanh	THPT Tân Phước Khánh	Phường Tân Khánh	Ba
174	Hoá học 12	Đặng Nguyên	Khánh	THPT Nam Sài Gòn	Phường Tân Mỹ	Ba
175	Hoá học 12	Bùi Nguyễn Minh	Khôi	THCS và THPT Đinh Thiện Lý	Phường Tân Hưng	Ba

STT	Môn thi	Họ và tên		Tên trường	Phường/Xã	Giải
176	Hoá học 12	Trần Thùy	Linh	THPT Dĩ An	Phường Dĩ An	Ba
177	Hoá học 12	Nguyễn Hà	Linh	THPT Phước Long	Phường Phước Long	Ba
178	Hoá học 12	Trần Tấn	Lộc	THPT Trần Hưng Đạo - Bà Rịa - Vũng Tàu	Phường Tân Hải	Ba
179	Hoá học 12	Huỳnh Tuệ	Mẫn	THPT Tam Phú	Phường Tam Bình	Ba
180	Hoá học 12	Ngô Vũ Công	Minh	THPT Nguyễn Trãi - Bình Dương	Phường Lái Thiêu	Ba
181	Hoá học 12	Nguyễn Hoàng Kim	Ngân	THPT Tân Túc	Xã Tân Nhựt	Ba
182	Hoá học 12	Văn Huỳnh Hữu	Nghĩa	THPT Đinh Tiên Hoàng	Phường Vũng Tàu	Ba
183	Hoá học 12	Phan Nguyễn Bảo	Nguyên	THPT Võ Minh Đức	Phường Thủ Dầu Một	Ba
184	Hoá học 12	Trần Lê Kim	Nguyên	THPT Minh Đạm	Xã Long Hải	Ba
185	Hoá học 12	Lê Ngọc	Nhân	THPT Phú Mỹ	Phường Phú Mỹ	Ba
186	Hoá học 12	Bùi Minh	Nhật	THPT Giồng Ông Tố	Phường Bình Trưng	Ba
187	Hoá học 12	Huỳnh Nguyễn Phương	Nhi	THPT Nam Sài Gòn	Phường Tân Mỹ	Ba
188	Hoá học 12	Huỳnh Thị Ngọc	Như	THPT An Mỹ	Phường Bình Dương	Ba
189	Hoá học 12	Nguyễn Thị Kiều	Oanh	THPT Trịnh Hoài Đức	Phường Thuận An	Ba
190	Hoá học 12	Trần Thiên	Phú	THPT Đinh Tiên Hoàng	Phường Vũng Tàu	Ba
191	Hoá học 12	Lê Thị Mỹ	Phương	THPT Nguyễn Huệ	Phường Long Bình	Ba
192	Hoá học 12	Dương Minh	Quân	THPT Nguyễn Du - Bà Rịa - Vũng Tàu	Xã Ngãi Giao	Ba
193	Hoá học 12	Khấu Trần Ngọc	Quyên	THPT Bình Chánh	Xã Bình Chánh	Ba
194	Hoá học 12	Nguyễn Quang Minh	Tiến	THPT Nguyễn Khuyến - Bà Rịa - Vũng Tàu	Phường Phước Thắng	Ba
195	Hoá học 12	Trần Minh	Tuấn	THPT Nguyễn Du - Bà Rịa - Vũng Tàu	Xã Ngãi Giao	Ba
196	Hoá học 12	Trương Xuân	Tùng	THPT Dĩ An	Phường Dĩ An	Ba
197	Hoá học 12	Châu Minh	Thái	THPT Ngô Quyền	Phường Tân Mỹ	Ba
198	Hoá học 12	Nguyễn Quốc	Thái	THPT Châu Thành	Phường Bà Rịa	Ba
199	Hoá học 12	Nguyễn Trần Minh	Thư	THPT Dĩ An	Phường Dĩ An	Ba
200	Hoá học 12	Lê Nguyễn Thương	Thương	TH, THCS và THPT Ngô Thời Nhiệm	Phường Phước Long	Ba
201	Hoá học 12	Nguyễn Hoàng	Việt	THPT Phước Long	Phường Phước Long	Ba
202	Hoá học 12	Phạm Ngọc Bảo	Vy	THPT Tam Phú	Phường Tam Bình	Ba
203	Hoá học 12	Trần Ngọc Thảo	Vy	THPT Tân Phước Khánh	Phường Tân Khánh	Ba
204	Hoá học 12	Nguyễn Phương	Nghiêm	THPT Chuyên Lê Quý Đôn	Phường Phước Thắng	Ba
205	Sinh học 12	Đào Thiên	Phú	THPT Lê Quý Đôn	Phường Xuân Hòa	Nhất
206	Sinh học 12	Lê Hoàng	Phương	TH, THCS và THPT Lê Thánh Tông	Phường Tân Sơn Nhì	Nhất
207	Sinh học 12	Trần Quang	Thắng	THPT chuyên Lê Hồng Phong	Phường Chợ Quán	Nhất
208	Sinh học 12	Phạm Thành	Trung	THPT Nguyễn Công Trứ	Phường Thông Tây Hội	Nhất
209	Sinh học 12	Nguyễn Phan Quang	Minh	THPT Nguyễn Hữu Huân	Phường Thủ Đức	Nhất
210	Sinh học 12	Nguyễn Hoàng Minh	Anh	THPT Nguyễn Thượng Hiền	Phường Tân Sơn Nhất	Nhì
211	Sinh học 12	Đỗ Ngọc	Hà	THPT Lê Quý Đôn	Phường Xuân Hòa	Nhì
212	Sinh học 12	Nguyễn Gia	Huy	THPT Bùi Thị Xuân	Phường Bến Thành	Nhì
213	Sinh học 12	Nguyễn Viết Tuấn	Huy	Phổ thông Năng khiếu - ĐHQG TP HCM	Phường An Đông	Nhì
214	Sinh học 12	Võ Nguyễn Trung	Kiên	THPT Trần Khai Nguyên	Phường An Đông	Nhì
215	Sinh học 12	Đoàn Ngọc	Khang	THPT Gia Định	Phường Thạnh Mỹ Tây	Nhì
216	Sinh học 12	Nguyễn Thuỳ	Lâm	Phổ thông Năng khiếu - ĐHQG TP HCM	Phường An Đông	Nhì
217	Sinh học 12	Võ Ngọc	Ngân	THPT Trần Phú	Phường Phú Thọ Hòa	Nhì
218	Sinh học 12	Lê Thị Thúy	Quyên	THPT Nguyễn Hữu Cẩu	Xã Bà Điểm	Nhì
219	Sinh học 12	Trần Tăng Quỳnh	Quyên	THPT Nguyễn Thị Minh Khai	Phường Xuân Hòa	Nhì
220	Sinh học 12	Nguyễn	Tín	THPT Gia Định	Phường Thạnh Mỹ Tây	Nhì

STT	Môn thi	Họ và tên		Tên trường	Phường/Xã	Giải
221	Sinh học 12	Phạm Khánh	Toàn	THPT Nguyễn Thượng Hiền	Phường Tân Sơn Nhất	Nhì
222	Sinh học 12	Huỳnh Phú	Thành	TH, THCS và THPT Lê Thánh Tông	Phường Tân Sơn Nhì	Nhì
223	Sinh học 12	Hồ Gia	Thụy	THPT Bùi Thị Xuân	Phường Bến Thành	Nhì
224	Sinh học 12	Trần Minh	Thư	THPT chuyên Lê Hồng Phong	Phường Chợ Quán	Nhì
225	Sinh học 12	Lưu Minh	Trí	TH, THCS và THPT Lê Thánh Tông	Phường Tân Sơn Nhì	Nhì
226	Sinh học 12	Nguyễn Đức	Uy	THPT Nguyễn Hữu Cầu	Xã Bà Điểm	Nhì
227	Sinh học 12	Vũ Thanh	Vân	THPT Nguyễn Thượng Hiền	Phường Tân Sơn Nhất	Nhì
228	Sinh học 12	Tạ Công	Vinh	THPT Nguyễn Công Trứ	Phường Thông Tây Hội	Nhì
229	Sinh học 12	Nguyễn Thị Quỳnh	Anh	THPT Dĩ An	Phường Dĩ An	Nhì
230	Sinh học 12	Đặng Thái	Bình	THCS và THPT Nguyễn Khuyến	Phường Hiệp Bình	Nhì
231	Sinh học 12	Huỳnh Quốc	Đại	THPT Chuyên Hùng Vương	Phường Thủ Dầu Một	Nhì
232	Sinh học 12	Nguyễn Viết Duy	Khang	THPT Nguyễn Hữu Huân	Phường Thủ Đức	Nhì
233	Sinh học 12	Nguyễn Phúc Nguyên	Khang	THCS-THPT Nguyễn Khuyến	Phường Bình Dương	Nhì
234	Sinh học 12	Nguyễn Tiến	Lộc	THCS và THPT Nguyễn Khuyến	Phường Hiệp Bình	Nhì
235	Sinh học 12	Trần Hồ Mẫn	Nghi	THCS-THPT Nguyễn Khuyến	Phường Bình Dương	Nhì
236	Sinh học 12	Võ Khải	Quốc	THCS và THPT Nguyễn Khuyến	Phường Hiệp Bình	Nhì
237	Sinh học 12	Phạm Duy	Quới	THPT Vũng Tàu	Phường Tam Thắng	Nhì
238	Sinh học 12	Nguyễn Quang	Thịnh	THCS-THPT Nguyễn Khuyến	Phường Bình Dương	Nhì
239	Sinh học 12	Nguyễn Hiếu Minh	Trung	THPT Chuyên Hùng Vương	Phường Thủ Dầu Một	Nhì
240	Sinh học 12	Phạm Châu Minh	Uyên	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa	Phường An Khánh	Nhì
241	Sinh học 12	Võ Ngọc Khánh	Vy	THPT Ngô Quyền	Phường Tân Mỹ	Nhì
242	Sinh học 12	Vũ Bảo	Hung	THPT Chuyên Lê Quý Đôn	Phường Phước Thắng	Nhì
243	Sinh học 12	Lê Huỳnh Minh	Khuê	THPT Chuyên Lê Quý Đôn	Phường Phước Thắng	Nhì
244	Sinh học 12	Bùi Đức	Tuấn	THPT Chuyên Lê Quý Đôn	Phường Phước Thắng	Nhì
245	Sinh học 12	Hà Quốc	Anh	THPT Trung Phú	Xã Phú Hòa Đông	Ba
246	Sinh học 12	Lê Châu Quỳnh	Anh	THPT Tây Thạnh	Phường Tây Thạnh	Ba
247	Sinh học 12	Nguyễn Gia	Bảo	THPT Lý Thái Tổ	Phường An Phú	Ba
248	Sinh học 12	Vũ Mạnh	Cường	THPT Mạc Đĩnh Chi	Phường Phú Lâm	Ba
249	Sinh học 12	Lê Ngọc	Diệp	THPT Nguyễn Du	Phường Hòa Hưng	Ba
250	Sinh học 12	Hoàng Thị Thùy	Dương	THPT Tây Thạnh	Phường Tây Thạnh	Ba
251	Sinh học 12	Nguyễn Duy	Đạt	THPT Nguyễn Khuyến	Phường Hòa Hưng	Ba
252	Sinh học 12	Nguyễn Thị Hương	Giang	THPT An Nhơn Tây	Xã An Nhơn Tây	Ba
253	Sinh học 12	Nguyễn Khánh	Giao	Trung học Thực hành Đại học Sư phạm	Phường Chợ Quán	Ba
254	Sinh học 12	Nguyễn Nhật Lê	Hân	THPT Phạm Văn Sáng	Xã Xuân Thới Sơn	Ba
255	Sinh học 12	Trương Khả	Hân	THPT Tân Bình	Phường Tân Sơn Nhì	Ba
256	Sinh học 12	Nguyễn Bảo	Hân	THPT chuyên Lê Hồng Phong	Phường Chợ Quán	Ba
257	Sinh học 12	Nguyễn Phúc Minh	Hiền	THPT Marie Curie	Phường Xuân Hòa	Ba
258	Sinh học 12	Hồ Dương Minh	Hiền	THPT Trần Khai Nguyên	Phường An Đông	Ba
259	Sinh học 12	Lưu Nguyễn Minh	Hoàng	THPT Nguyễn Thị Minh Khai	Phường Xuân Hòa	Ba
260	Sinh học 12	Mai Trung	Kiên	THPT Trần Phú	Phường Phú Thọ Hòa	Ba
261	Sinh học 12	Lê Đăng	Khiêm	THPT Trần Văn Giàu	Phường Bình Lợi Trung	Ba
262	Sinh học 12	Trần Chí Minh	Khôi	THPT Nguyễn Trung Trực	Phường An Hội Đông	Ba
263	Sinh học 12	Trần Anh Đăng	Khôi	THPT Phú Nhuận	Phường Đức Nhuận	Ba
264	Sinh học 12	Ngô Diệu	Lân	Trung học thực hành Sài Gòn	Phường Chợ Quán	Ba
265	Sinh học 12	Nguyễn Trần Thiên	Long	Trung học Thực hành Đại học Sư phạm	Phường Chợ Quán	Ba

STT	Môn thi	Họ và tên		Tên trường	Phường/Xã	Giải
266	Sinh học 12	Lê Nguyễn Bảo	Minh	THCS và THPT Trí Đức	Phường Tân Phú	Ba
267	Sinh học 12	Lê Bùi Minh	Nhật	THCS và THPT Trí Đức	Phường Tân Phú	Ba
268	Sinh học 12	Lê Thị Ngọc	Nhi	THPT Lương Thế Vinh	Phường Cầu Ông Lãnh	Ba
269	Sinh học 12	Tô Hồng	Phúc	THPT Hùng Vương	Phường Chợ Lớn	Ba
270	Sinh học 12	Lê Minh	Phương	Trung học Thực hành Đại học Sư phạm	Phường Chợ Quán	Ba
271	Sinh học 12	Dương Anh	Quân	THPT Nguyễn Trung Trực	Phường An Hội Đông	Ba
272	Sinh học 12	Nguyễn Thùy	Quyên	THPT Gia Định	Phường Thạnh Mỹ Tây	Ba
273	Sinh học 12	Phù Thế	Tài	THPT Nguyễn Hiền	Phường Bình Thới	Ba
274	Sinh học 12	Nguyễn Năng Song	Toàn	THPT Võ Trường Toản	Phường Tân Thới Hiệp	Ba
275	Sinh học 12	Lương Diệp	Toàn	THPT Mạc Đĩnh Chi	Phường Phú Lâm	Ba
276	Sinh học 12	Nguyễn Huỳnh Minh	Thư	THPT Bùi Thị Xuân	Phường Bến Thành	Ba
277	Sinh học 12	Đặng Anh	Thư	Phổ thông Năng khiếu - ĐHQG TP HCM	Phường An Đông	Ba
278	Sinh học 12	Lê Yến	Vi	THPT Bình Phú	Phường Bình Phú	Ba
279	Sinh học 12	Hồ Tuấn	Vương	THPT Nguyễn Thị Minh Khai	Phường Xuân Hòa	Ba
280	Sinh học 12	Phan Ngọc Tường	Vy	THPT Nguyễn Hữu Cầu	Xã Bà Điểm	Ba
281	Sinh học 12	Trương Gia	Bảo	THPT Nguyễn Chí Thanh	Phường Tân Bình	Ba
282	Sinh học 12	Nguyễn Cửu Đăng	Hoàng	THPT Trưng Vương	Phường Sài Gòn	Ba
283	Sinh học 12	Nguyễn Hồng Thảo	Nghi	THPT Nguyễn Chí Thanh	Phường Tân Bình	Ba
284	Sinh học 12	Phan Văn Hoàng	Anh	THPT Vũng Tàu	Phường Tam Thắng	Ba
285	Sinh học 12	Nguyễn Hoài	Bảo	THPT Bình Chánh	Xã Bình Chánh	Ba
286	Sinh học 12	Nguyễn Đăng	Doanh	THPT Ngô Quyền	Phường Tân Mỹ	Ba
287	Sinh học 12	Nguyễn Hoàng	Dũng	THPT Tam Phú	Phường Tam Bình	Ba
288	Sinh học 12	Phạm Cao	Dương	THPT Tam Phú	Phường Tam Bình	Ba
289	Sinh học 12	Phạm Trung	Đức	THPT Dĩ An	Phường Dĩ An	Ba
290	Sinh học 12	Lê Đức	Hoàng	THPT Dĩ An	Phường Dĩ An	Ba
291	Sinh học 12	Bùi Gia	Huy	THPT Trần Nguyên Hãn	Phường Tam Thắng	Ba
292	Sinh học 12	Tôn Thất Ngô	Khanh	THPT Châu Thành	Phường Bà Rịa	Ba
293	Sinh học 12	Nguyễn Ngọc Anh	Khoa	THPT Phú Mỹ	Phường Phú Mỹ	Ba
294	Sinh học 12	Phạm Yến	Linh	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa	Phường An Khánh	Ba
295	Sinh học 12	Đặng Thị Mỹ	Linh	THPT An Nghĩa	Xã Bình Khánh	Ba
296	Sinh học 12	Nguyễn Ngọc	Mai	THPT Vũng Tàu	Phường Tam Thắng	Ba
297	Sinh học 12	Nguyễn Hồng	Minh	THPT Giồng Ông Tố	Phường Bình Trưng	Ba
298	Sinh học 12	Phạm Tuấn	Minh	THPT Trần Nguyên Hãn	Phường Tam Thắng	Ba
299	Sinh học 12	Văn Võ Phương	Nhi	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa	Phường An Khánh	Ba
300	Sinh học 12	Hoàng Đức	Phát	THPT An Dương Vương	Phường Thủ Đức	Ba
301	Sinh học 12	Lê Minh	Quân	THPT An Nghĩa	Xã Bình Khánh	Ba
302	Sinh học 12	Nguyễn Võ Sơn	Trà	THPT Chuyên Hùng Vương	Phường Thủ Dầu Một	Ba
303	Toán học 12	Nguyễn Đức	Duy	THPT Gia Định	Phường Thạnh Mỹ Tây	Nhất
304	Toán học 12	Bùi Lê Gia	Hưng	THPT chuyên Lê Hồng Phong	Phường Chợ Quán	Nhất
305	Toán học 12	Võ Tuấn	Khang	THCS và THPT Trí Đức	Phường Tân Phú	Nhất
306	Toán học 12	Nguyễn Đức	Khoa	THPT Bùi Thị Xuân	Phường Bến Thành	Nhất
307	Toán học 12	Nguyễn Cao	Long	THPT Nguyễn Thượng Hiền	Phường Tân Sơn Nhất	Nhất
308	Toán học 12	Nguyễn Trương Mạnh	Quân	Phổ thông Năng khiếu - ĐHQG TP HCM	Phường An Đông	Nhất
309	Toán học 12	Phan Quốc	Vinh	THPT Tây Thạnh	Phường Tây Thạnh	Nhất
310	Toán học 12	Nguyễn Đình Hải	Dương	THCS và THPT Nguyễn Khuyến	Phường Hiệp Bình	Nhất

STT	Môn thi	Họ và tên		Tên trường	Phường/Xã	Giải
311	Toán học 12	Nguyễn Hoàng	Anh	THPT Cù Chi	Xã Tân An Hội	Nhì
312	Toán học 12	Nguyễn Xuân	Ánh	THPT Gia Định	Phường Thạnh Mỹ Tây	Nhì
313	Toán học 12	Phạm Ngọc	Dung	THPT Phú Hòa	Xã Phú Hòa Đông	Nhì
314	Toán học 12	Nguyễn Toàn	Dương	THPT Nguyễn Công Trứ	Phường Thông Tây Hội	Nhì
315	Toán học 12	Nguyễn Thái	Dương	THPT Nguyễn Du	Phường Hòa Hưng	Nhì
316	Toán học 12	Nguyễn Tiến	Đạt	THPT Trần Phú	Phường Phú Thọ Hòa	Nhì
317	Toán học 12	Nguyễn Tiến	Đạt	THCS và THPT Hồng Hà	Phường Gò Vấp	Nhì
318	Toán học 12	Lê Thanh	Hải	THPT Nguyễn Thượng Hiền	Phường Tân Sơn Nhất	Nhì
319	Toán học 12	Trần Đức	Hiếu	THPT Trung Phú	Xã Phú Hòa Đông	Nhì
320	Toán học 12	Bùi Khánh	Hùng	THPT Trần Hưng Đạo	Phường An Nhơn	Nhì
321	Toán học 12	Nguyễn Nam	Khang	THPT Nguyễn Công Trứ	Phường Thông Tây Hội	Nhì
322	Toán học 12	Nguyễn Minh	Khang	THPT Trần Hưng Đạo	Phường An Nhơn	Nhì
323	Toán học 12	Dương Nguyễn	Khánh	Phổ thông Năng khiếu - ĐHQG TPHCM	Phường An Đông	Nhì
324	Toán học 12	Phạm Lâm Gia	Khánh	THPT Trần Khai Nguyên	Phường An Đông	Nhì
325	Toán học 12	Mai Đăng	Khoa	THPT Lý Thái Tổ	Phường An Phú	Nhì
326	Toán học 12	Lê Nguyễn Khánh	Linh	THPT Võ Trường Toản	Phường Tân Thới Hiệp	Nhì
327	Toán học 12	Dương Minh	Long	THPT Nguyễn Hữu Cầu	Xã Bà Điểm	Nhì
328	Toán học 12	Trần Đình Phước	Lộc	THCS và THPT Trí Đức	Phường Tân Phú	Nhì
329	Toán học 12	Phạm Tấn	Minh	THPT Bà Điểm	Xã Bà Điểm	Nhì
330	Toán học 12	Nguyễn Phương Hoàng	Minh	TH, THCS và THPT Lê Thánh Tông	Phường Tân Sơn Nhì	Nhì
331	Toán học 12	Phạm An	Nam	THPT Trung Phú	Xã Phú Hòa Đông	Nhì
332	Toán học 12	Nguyễn Duy	Nam	THPT Nguyễn Hữu Cánh	Phường Bình Trị Đông	Nhì
333	Toán học 12	Nguyễn Trọng	Nghĩa	THPT Mạc Đĩnh Chi	Phường Phú Lâm	Nhì
334	Toán học 12	Lê Trần Minh	Nhật	TH, THCS và THPT Lê Thánh Tông	Phường Tân Sơn Nhì	Nhì
335	Toán học 12	Trần Nguyễn Minh	Nhật	THCS và THPT Trí Đức	Phường Tân Phú	Nhì
336	Toán học 12	Hoàng Lưu Yến	Như	THPT Nguyễn Thị Minh Khai	Phường Xuân Hòa	Nhì
337	Toán học 12	Lê Văn Vũ	Phong	THPT Tây Thạnh	Phường Tây Thạnh	Nhì
338	Toán học 12	Huỳnh Trịnh Vĩnh	Phúc	TH, THCS và THPT Lê Thánh Tông	Phường Tân Sơn Nhì	Nhì
339	Toán học 12	Trần Nguyễn Anh	Quân	THPT Nguyễn Thị Minh Khai	Phường Xuân Hòa	Nhì
340	Toán học 12	Nguyễn Thành	Tài	THPT Cù Chi	Xã Tân An Hội	Nhì
341	Toán học 12	Lê Nhật	Tân	THPT Trần Phú	Phường Phú Thọ Hòa	Nhì
342	Toán học 12	Trần Quang	Tuệ	THPT Hoàng Hoa Thám	Phường Gia Định	Nhì
343	Toán học 12	Thái Ngọc Phương	Thảo	THPT chuyên Lê Hồng Phong	Phường Chợ Quán	Nhì
344	Toán học 12	Nguyễn Đức	Thịnh	THPT Mạc Đĩnh Chi	Phường Phú Lâm	Nhì
345	Toán học 12	Đoàn Trung	Thông	Trung học Thực hành Đại học Sư phạm	Phường Chợ Quán	Nhì
346	Toán học 12	Lê Thị Phương	Thùy	THPT Tân Bình	Phường Tân Sơn Nhì	Nhì
347	Toán học 12	Bùi Hồ Minh	Thư	THPT Nguyễn Hữu Cầu	Xã Bà Điểm	Nhì
348	Toán học 12	Nguyễn Văn Minh	Trí	THPT Gia Định	Phường Thạnh Mỹ Tây	Nhì
349	Toán học 12	Lương Quốc	Việt	THPT Nguyễn Du	Phường Hòa Hưng	Nhì
350	Toán học 12	Lê Hoàng	Việt	THPT Bình Hưng Hòa	Phường Bình Hưng Hòa	Nhì
351	Toán học 12	Huỳnh Thị Như	Ý	THPT Trường Chinh	Phường Đông Hưng Thuận	Nhì
352	Toán học 12	Nguyễn Thị Hải	Yến	THPT Nguyễn Thượng Hiền	Phường Tân Sơn Nhất	Nhì
353	Toán học 12	Trần Minh	Đạt	THPT Trưng Vương	Phường Sài Gòn	Nhì
354	Toán học 12	Vũ Đức Anh	Khôi	THPT Nguyễn Chí Thanh	Phường Tân Bình	Nhì
355	Toán học 12	Phan Trọng	Phúc	THPT Nguyễn Chí Thanh	Phường Tân Bình	Nhì

STT	Môn thi	Họ và tên		Tên trường	Phường/Xã	Giải
356	Toán học 12	Nguyễn Hoàng Kim	Anh	THCS và THPT Nguyễn Khuyến	Phường Hiệp Bình	Nhì
357	Toán học 12	Lê Đức	Anh	THPT Bà Rịa	Phường Bà Rịa	Nhì
358	Toán học 12	Nguyễn Kim	Bảo	THPT Trần Nguyên Hãn	Phường Tam Thắng	Nhì
359	Toán học 12	Nguyễn Phú	Cường	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa	Phường An Khánh	Nhì
360	Toán học 12	Lê Chí	Chuyên	THPT An Dương Vương	Phường Thủ Đức	Nhì
361	Toán học 12	Phạm Tấn	Huy	THPT Dĩ An	Phường Dĩ An	Nhì
362	Toán học 12	Lê Minh	Khải	THPT Lê Minh Xuân	Xã Bình Lợi	Nhì
363	Toán học 12	Nguyễn Duy	Khiêm	THCS-THPT Nguyễn Khuyến	Phường Bình Dương	Nhì
364	Toán học 12	Phạm Nguyễn Đăng	Khôi	THPT Võ Văn Kiệt	Phường Phú Định	Nhì
365	Toán học 12	Lê Hoàng	Long	THCS và THPT Nguyễn Khuyến	Phường Hiệp Bình	Nhì
366	Toán học 12	Hoàng Nhật	Minh	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa	Phường An Khánh	Nhì
367	Toán học 12	Nguyễn Thanh	Quý	THCS-THPT Nguyễn Khuyến	Phường Bình Dương	Nhì
368	Toán học 12	Veravy	Siva	THPT Ngô Quyền	Phường Tân Mỹ	Nhì
369	Toán học 12	Nguyễn Lê Chí	Tâm	THPT Ngô Quyền	Phường Tân Mỹ	Nhì
370	Toán học 12	Dương Thùy Minh	Tâm	THPT Lê Minh Xuân	Xã Bình Lợi	Nhì
371	Toán học 12	Đỗ An	Thịnh	THPT Tân Bình - Bình Dương	Phường Vĩnh Tân	Nhì
372	Toán học 12	Đình Quốc	Trí	THPT Chuyên Hùng Vương	Phường Thủ Dầu Một	Nhì
373	Toán học 12	Nguyễn Hoàng	Việt	THPT Nguyễn Hữu Huân	Phường Thủ Đức	Nhì
374	Toán học 12	Hồ Anh	Kiệt	THPT Chuyên Lê Quý Đôn	Phường Phước Thắng	Nhì
375	Toán học 12	Trần Hữu Bình	Nguyên	THPT Chuyên Lê Quý Đôn	Phường Phước Thắng	Nhì
376	Toán học 12	Vũ Trường	An	THPT Võ Trường Toản	Phường Tân Thới Hiệp	Ba
377	Toán học 12	Đặng Hoài	An	THPT Nguyễn Trung Trực	Phường An Hội Đông	Ba
378	Toán học 12	Ngô Võ Nguyên	Anh	THPT Tây Thạnh	Phường Tây Thạnh	Ba
379	Toán học 12	Võ Quang Duy	Anh	THPT Bùi Thị Xuân	Phường Bến Thành	Ba
380	Toán học 12	Nguyễn Huỳnh Lan	Anh	THPT Lê Quý Đôn	Phường Xuân Hòa	Ba
381	Toán học 12	Trần Kỳ	Anh	THPT Lê Quý Đôn	Phường Xuân Hòa	Ba
382	Toán học 12	Lê	Cao	THPT Hàn Thuyên	Phường Phú Nhuận	Ba
383	Toán học 12	Lê Thành	Đạt	THPT Trần Văn Giàu	Phường Bình Lợi Trung	Ba
384	Toán học 12	Nguyễn Bảo	Đăng	THPT Ten Lơ Man	Phường Bến Thành	Ba
385	Toán học 12	Hà Trần Hải	Đăng	THPT Phạm Phú Thứ	Phường Bình Tiên	Ba
386	Toán học 12	Lê Minh	Đức	Trung học thực hành Sài Gòn	Phường Chợ Quán	Ba
387	Toán học 12	Lê Quang Minh	Hoàng	THPT Lê Quý Đôn	Phường Xuân Hòa	Ba
388	Toán học 12	Nguyễn Nhật	Huy	THPT Hoàng Hoa Thám	Phường Gia Định	Ba
389	Toán học 12	Nguyễn Trọng Gia	Huy	THPT Hoàng Hoa Thám	Phường Gia Định	Ba
390	Toán học 12	Nguyễn Đức	Huy	THPT Bình Hưng Hòa	Phường Bình Hưng Hòa	Ba
391	Toán học 12	Nguyễn Quốc	Hy	THCS và THPT Hồng Hà	Phường Gò Vấp	Ba
392	Toán học 12	Nguyễn Minh	Kiệt	Phổ thông Năng khiếu - ĐHQG TPHCM	Phường An Đông	Ba
393	Toán học 12	Lưu Tấn	Kiệt	TH, THCS và THPT Trương Vĩnh Ký	Phường Hòa Bình	Ba
394	Toán học 12	Phạm Vũ	King	THPT Nguyễn Hữu Cẩu	Xã Bà Điểm	Ba
395	Toán học 12	Phùng Minh	Kha	THPT Phạm Văn Sáng	Xã Xuân Thới Sơn	Ba
396	Toán học 12	Đỗ Quang	Khải	THPT Nguyễn Thị Minh Khai	Phường Xuân Hòa	Ba
397	Toán học 12	Lâm Nguyễn Nhật	Khang	THPT Phú Nhuận	Phường Đức Nhuận	Ba
398	Toán học 12	Phan An	Khánh	THPT Nguyễn Khuyến	Phường Hòa Hưng	Ba
399	Toán học 12	Trần Anh	Khoa	THPT Lý Thường Kiệt	Xã Đông Thạnh	Ba
400	Toán học 12	Phạm Văn Anh	Khoa	THPT Trần Hưng Đạo	Phường An Nhơn	Ba

STT	Môn thi	Họ và tên		Tên trường	Phường/Xã	Giải
401	Toán học 12	Lê Duy	Khương	THPT Ten Lơ Man	Phường Bến Thành	Ba
402	Toán học 12	Nguyễn Trần Tấn	Lộc	THPT Phạm Văn Sáng	Xã Xuân Thới Sơn	Ba
403	Toán học 12	Nguyễn Duy	Mạnh	THPT Nguyễn Hữu Cánh	Phường Bình Trị Đông	Ba
404	Toán học 12	Phạm Trần Hải	Minh	THPT Võ Thị Sáu	Phường Gia Định	Ba
405	Toán học 12	Lê Khánh	Minh	Trung học thực hành Sài Gòn	Phường Chợ Quán	Ba
406	Toán học 12	Hà Giang	Nam	THPT Tân Thông Hội	Xã Cù Chi	Ba
407	Toán học 12	Phạm Thị Kim	Ngân	THPT Nguyễn Hiền	Phường Bình Thới	Ba
408	Toán học 12	Nguyễn Tấn	Nghĩa	THPT Phú Hòa	Xã Phú Hòa Đông	Ba
409	Toán học 12	Trần Tuyết	Như	THPT Hùng Vương	Phường Chợ Lớn	Ba
410	Toán học 12	Phan Ngọc Tấn	Phát	THPT Nguyễn Công Trứ	Phường Thông Tây Hội	Ba
411	Toán học 12	Trần Thanh	Phong	THPT Võ Trường Toản	Phường Tân Thới Hiệp	Ba
412	Toán học 12	Phạm Huỳnh Tấn	Phúc	THPT An Nhơn Tây	Xã An Nhơn Tây	Ba
413	Toán học 12	Nguyễn Hoàng	Phương	Trung học thực hành Sài Gòn	Phường Chợ Quán	Ba
414	Toán học 12	Phù Nhật	Quang	THPT Nguyễn Văn Cừ	Xã Bà Điểm	Ba
415	Toán học 12	Võ Trương	Quân	THPT Nguyễn Thái Bình	Phường Tân Hòa	Ba
416	Toán học 12	Hồ Nguyễn Mỹ	Tiên	THPT Nguyễn Thái Bình	Phường Tân Hòa	Ba
417	Toán học 12	Nguyễn Đỗ Minh	Tiến	THCS và THPT Nam Việt	Phường Tây Thạnh	Ba
418	Toán học 12	Đoàn Lý Khánh	Toàn	Trung học Thực hành Đại học Sư phạm	Phường Chợ Quán	Ba
419	Toán học 12	Lê Đoàn Anh	Tuấn	THPT Bà Điểm	Xã Bà Điểm	Ba
420	Toán học 12	Trần Thanh	Tuấn	THPT Nguyễn Trung Trực	Phường An Hội Đông	Ba
421	Toán học 12	Nguyễn Phó Minh	Thành	THPT Bà Điểm	Xã Bà Điểm	Ba
422	Toán học 12	Trần Tuyết	Trân	THPT Phú Nhuận	Phường Đức Nhuận	Ba
423	Toán học 12	Dương Hữu	Trí	THPT Phạm Văn Sáng	Xã Xuân Thới Sơn	Ba
424	Toán học 12	Trần Lê Phương	Trình	THCS và THPT Hồng Hà	Phường Gò Vấp	Ba
425	Toán học 12	Lê Nguyễn Minh	Trung	THPT Trần Quang Khải	Phường Hòa Bình	Ba
426	Toán học 12	Trần Nhật	Trường	THPT Phan Đăng Lưu	Phường Bình Lợi Trung	Ba
427	Toán học 12	Phạm Chí	Viễn	THPT Gò Vấp	Phường Hạnh Thông	Ba
428	Toán học 12	Vương Trường	Vũ	THPT Lương Thế Vinh	Phường Cầu Ông Lãnh	Ba
429	Toán học 12	Nguyễn Công	Hậu	THPT Nguyễn Chí Thanh	Phường Tân Bình	Ba
430	Toán học 12	Nhâm Ngọc	Mai	THPT Trung Vương	Phường Sài Gòn	Ba
431	Toán học 12	Lê Duy	Công	THPT Bàu Bàng	Xã Bàu Bàng	Ba
432	Toán học 12	Ung Tiến	Đạt	THPT Bàu Bàng	Xã Bàu Bàng	Ba
433	Toán học 12	Nguyễn Hồng	Ân	THPT Nguyễn Trãi	Phường Xóm Chiếu	Ba
434	Toán học 12	Trần Khánh	Băng	THPT Trịnh Hoài Đức	Phường Thuận An	Ba
435	Toán học 12	Phạm Minh	Châu	THPT Thủ Đức	Phường Thủ Đức	Ba
436	Toán học 12	Nguyễn Duy	Chiến	THPT Vũng Tàu	Phường Tam Thắng	Ba
437	Toán học 12	Trần Quốc	Chương	THPT Chuyên Hùng Vương	Phường Thủ Dầu Một	Ba
438	Toán học 12	Hồ Anh	Duẩn	THPT Nguyễn Khuyến - Bà Rịa - Vũng Tàu	Phường Phước Thắng	Ba
439	Toán học 12	Mai Thanh	Dũng	THPT Nguyễn Huệ - Bà Rịa - Vũng Tàu	Phường Rạch Dừa	Ba
440	Toán học 12	Hoàng Hải	Đặng	THPT Hòa Bình	Xã Hòa Hội	Ba
441	Toán học 12	Phan Đông	Hải	THPT Giồng Ông Tố	Phường Bình Trưng	Ba
442	Toán học 12	Nguyễn Bùi Huy	Hoàng	THPT Nam Sài Gòn	Phường Tân Mỹ	Ba
443	Toán học 12	Hà Phúc	Huy	THPT Nguyễn Hữu Huân	Phường Thủ Đức	Ba
444	Toán học 12	Nguyễn Trần Bảo	Kha	THPT Tân Túc	Xã Tân Nhựt	Ba
445	Toán học 12	Nguyễn Minh	Khang	THPT Tạ Quang Bửu	Phường Bình Đông	Ba

STT	Môn thi	Họ và tên		Tên trường	Phường/Xã	Giải
446	Toán học 12	Nguyễn Huy	Khang	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa	Phường An Khánh	Ba
447	Toán học 12	Nguyễn Hồ Thy	Lam	THPT Võ Minh Đức	Phường Thủ Dầu Một	Ba
448	Toán học 12	Trần Thị Mai	Linh	THPT Châu Thành	Phường Bà Rịa	Ba
449	Toán học 12	Lê Đăng Nhật	Long	THPT Nguyễn Thị Minh Khai - Bình Dương	Phường Tân Đông Hiệp	Ba
450	Toán học 12	Nguyễn Quang	Long	THPT Nguyễn Huệ - Bà Rịa - Vũng Tàu	Phường Rạch Dừa	Ba
451	Toán học 12	Nguyễn Quang	Mạnh	THPT An Mỹ	Phường Bình Dương	Ba
452	Toán học 12	Bùi Quốc	Minh	THPT An Dương Vương	Phường Thủ Đức	Ba
453	Toán học 12	Võ Thị Ngọc	Mỹ	THPT Thủ Đức	Phường Thủ Đức	Ba
454	Toán học 12	Nguyễn Thị Thu	Ngân	THPT Tam Phú	Phường Tam Bình	Ba
455	Toán học 12	Nguyễn Ngọc Xuân	Ngân	THPT Minh Đạm	Xã Long Hải	Ba
456	Toán học 12	Lương Trung	Nghĩa	THCS-THPT Nguyễn Khuyến	Phường Bình Dương	Ba
457	Toán học 12	Lê Trần Minh	Ngọc	THPT Vũng Tàu	Phường Tam Thắng	Ba
458	Toán học 12	Nguyễn Phương	Nguyên	THPT Giồng Ông Tố	Phường Bình Trưng	Ba
459	Toán học 12	Nguyễn Phạm Quỳnh	Như	THPT Tân Túc	Xã Tân Nhựt	Ba
460	Toán học 12	Nguyễn Đại Gia	Phát	THPT Dĩ An	Phường Dĩ An	Ba
461	Toán học 12	Lý Kim	Phát	THPT Lê Minh Xuân	Xã Bình Lợi	Ba
462	Toán học 12	Đoàn Công	Phong	THPT Tân Bình - Bình Dương	Phường Vĩnh Tân	Ba
463	Toán học 12	Nguyễn Minh	Phú	THPT Nam Sài Gòn	Phường Tân Mỹ	Ba
464	Toán học 12	Thái Nguyễn Hoàng	Phương	THPT Phú Mỹ	Phường Phú Mỹ	Ba
465	Toán học 12	Dương Trường	Son	THPT Tạ Quang Bửu	Phường Bình Đông	Ba
466	Toán học 12	Đỗ Hồng	Son	TH, THCS và THPT Ngô Thời Nhiệm	Phường Phước Long	Ba
467	Toán học 12	Đỗ Ngọc Minh	Tâm	THPT Bình An	Phường Đông Hòa	Ba
468	Toán học 12	Ngô Anh	Tuấn	THPT Đào Sơn Tây	Phường Linh Xuân	Ba
469	Toán học 12	Võ Phi Anh	Tuấn	THPT Thủ Đức	Phường Thủ Đức	Ba
470	Toán học 12	Nguyễn Minh	Tuấn	Tiểu học, THCS và THPT Ngô Thời Nhiệm	Phường Bình Dương	Ba
471	Toán học 12	Vũ Thị Ánh	Tuyết	THPT Lê Lợi	Xã Bắc Tân Uyên	Ba
472	Toán học 12	Trần Công	Thành	THPT Nguyễn Du - Bà Rịa - Vũng Tàu	Xã Ngãi Giao	Ba
473	Toán học 12	Võ Trường Bích	Trà	THPT Nguyễn Trãi	Phường Xóm Chiếu	Ba
474	Toán học 12	Võ Thành	Trung	THPT Giồng Ông Tố	Phường Bình Trưng	Ba
475	Toán học 12	Võ Văn	Việt	THPT Minh Đạm	Xã Long Hải	Ba
476	Toán học 12	Trần Bảo	Vy	THPT Nguyễn Hữu Thọ	Phường Xóm Chiếu	Ba
477	Toán học 12	Phan Anh	Quân	THPT Chuyên Lê Quý Đôn	Phường Phước Thắng	Ba
478	Toán học 12	Lê Quang	Quân	THPT Hắc Dịch	Phường Tân Thành	Ba
479	Toán học 9	Lê Trọng	Hiếu	THCS Nguyễn Văn Tố	Phường Diên Hồng	Nhất
480	Toán học 9	Kiều Khánh	Hung	THCS Lê Văn Tám	Phường Bình Thạnh	Nhất
481	Toán học 9	Hồ Nguyễn Quốc	Khang	THCS Lê Văn Tám	Phường Bình Thạnh	Nhất
482	Toán học 9	Thái Nguyễn Chí	Khang	THCS Chu Văn An	Phường Thủ Dầu Một	Nhất
483	Toán học 9	Trần Nhựt	Khanh	THCS Hai Bà Trưng	Xã Hiệp Phước	Nhất
484	Toán học 9	Huỳnh Nhật	Khanh	THCS Lạc Long Quân	Phường Bình Hưng Hòa	Nhất
485	Toán học 9	Lê Hoàng Thành	Nhân	THCS và THPT Trí Đức	Phường Tân Phú	Nhất
486	Toán học 9	Trương Trọng	Nhân	THCS Lê Quý Đôn	Phường Thủ Đức	Nhất
487	Toán học 9	Nguyễn Gia	Khánh	THCS Chánh Hưng	Phường Chánh Hưng	Nhất
488	Toán học 9	Hoàng Thanh	Khoa	THCS Tân Phú	Phường Tăng Nhơn Phú	Nhất
489	Toán học 9	Nguyễn Võ Thiện	Nhân	THCS Nguyễn Thị Hương	Xã Nhà Bè	Nhất
490	Toán học 9	Trần Hữu	Phước	THCS Vĩnh Lộc A	Xã Vĩnh Lộc	Nhất

STT	Môn thi	Họ và tên		Tên trường	Phường/Xã	Giải
491	Toán học 9	Trần Nguyễn Tấn	Vũ	THCS Bình Thọ	Phường Thủ Đức	Nhất
492	Toán học 9	Nguyễn Lan	Anh	THCS Phan Văn Trị	Phường Hạnh Thông	Nhì
493	Toán học 9	Nguyễn Đào Minh	Anh	THCS Hai Bà Trưng	Xã Hiệp Phước	Nhì
494	Toán học 9	Võ Phạm Ngọc	Anh	THCS Lê Văn Tám	Phường Bình Thạnh	Nhì
495	Toán học 9	Nguyễn Ngọc Hoàng	Anh	THCS Hậu Giang	Phường Bình Tây	Nhì
496	Toán học 9	Nguyễn Thái	Bảo	TH và THCS Hồng Ngọc	Phường Tân Phú	Nhì
497	Toán học 9	Nguyễn Gia	Bảo	THCS Huỳnh Văn Nghệ	Phường An Hội Tây	Nhì
498	Toán học 9	Vũ Hoàng Gia	Bảo	THCS Nguyễn Văn Bé	Phường Bình Lợi Trung	Nhì
499	Toán học 9	Trần Quang	Bảo	THCS Tân Sơn	Phường An Hội Tây	Nhì
500	Toán học 9	Nguyễn Thành Gia	Bảo	THCS Trường Sơn	Phường Hạnh Thông	Nhì
501	Toán học 9	Phạm Hoàng	Bảo	THCS Hoàng Văn Thụ	Phường Vườn Lài	Nhì
502	Toán học 9	Phạm Lê Hải	Bằng	THCS Nguyễn An Ninh	Phường Tam Thắng	Nhì
503	Toán học 9	Nguyễn Công	Bằng	THCS Nguyễn Du	Phường Thông Tây Hội	Nhì
504	Toán học 9	Nguyễn Đặng Trí	Cường	THCS Chi Lăng	Phường Khánh Hội	Nhì
505	Toán học 9	Ngô Cao Bảo	Châu	THCS Nguyễn Trãi	Phường Bình Hưng Hòa	Nhì
506	Toán học 9	Lê Trần Khánh	Châu	THCS Phú Mỹ	Phường Thạnh Mỹ Tây	Nhì
507	Toán học 9	Phạm Nguyễn Linh	Đan	THCS Nguyễn Huệ	Phường Tân Thới Hiệp	Nhì
508	Toán học 9	Lê Hoàng	Đạt	THCS Võ Văn Tần	Phường Bảy Hiền	Nhì
509	Toán học 9	Lê Thành	Đạt	THCS Hùng Vương	Phường Phú Thạnh	Nhì
510	Toán học 9	Nguyễn Quốc	Đạt	THCS Quang Trung	Phường Gò Vấp	Nhì
511	Toán học 9	Phan Minh	Đạt	THCS Ngô Tất Tố	Phường Phú Nhuận	Nhì
512	Toán học 9	Lê Minh	Đạt	THCS Bình Tây	Phường Bình Tiên	Nhì
513	Toán học 9	Nguyễn Hữu Hải	Đăng	THCS Nguyễn Trãi	Phường Bình Hưng Hòa	Nhì
514	Toán học 9	Lê Bảo	Đăng	THCS và THPT Trí Đức	Phường Tân Phú	Nhì
515	Toán học 9	Vũ Nguyễn	Giang	THCS Hoàng Hoa Thám	Phường Tân Bình	Nhì
516	Toán học 9	Ngô Thu	Hà	THCS Trần Hưng Đạo	Phường An Phú Đông	Nhì
517	Toán học 9	Nguyễn Minh	Hải	THCS Thị trấn 2	Xã Tân An Hội	Nhì
518	Toán học 9	Khuong	Hào	THCS Lạc Hồng	Phường Hòa Hưng	Nhì
519	Toán học 9	Giang Vĩnh	Hào	THCS Nguyễn Tri Phương	Phường Diên Hồng	Nhì
520	Toán học 9	Lâm Huỳnh Gia	Hân	THCS Tân Sơn	Phường An Hội Tây	Nhì
521	Toán học 9	Nguyễn Thành Đạt	Henri	THCS Bình Quới Tây	Phường Bình Quới	Nhì
522	Toán học 9	Trần Bá	Hiển	THCS An Phú Đông	Phường An Phú Đông	Nhì
523	Toán học 9	Trần Minh	Hoàng	THCS Tân Xuân	Xã Xuân Thới Sơn	Nhì
524	Toán học 9	Nguyễn Viết	Hoàng	THCS Quang Trung	Phường Gò Vấp	Nhì
525	Toán học 9	Đặng Kim	Hoàng	THCS Lam Sơn	Phường Bình Phú	Nhì
526	Toán học 9	Nguyễn Mạnh	Hùng	THCS Nguyễn Ảnh Thủ	Phường Đông Hưng Thuận	Nhì
527	Toán học 9	Huỳnh Quang	Huy	THCS Nguyễn Trãi	Phường Bình Hưng Hòa	Nhì
528	Toán học 9	Trần Gia	Huy	THCS Tôn Thất Tùng	Phường Tân Sơn Nhì	Nhì
529	Toán học 9	Phùng Quang	Huy	THCS Nguyễn Văn Bé	Phường Bình Lợi Trung	Nhì
530	Toán học 9	Đặng Đức	Huy	THCS Lê Văn Tám	Phường Bình Thạnh	Nhì
531	Toán học 9	Bùi Gia	Huy	THCS Chu Văn An	Phường Thủ Dầu Một	Nhì
532	Toán học 9	Phan Trần Bảo	Huy	THCS Hậu Giang	Phường Bình Tây	Nhì
533	Toán học 9	Trần Minh	Huy	THCS Nguyễn Tri Phương	Phường Diên Hồng	Nhì
534	Toán học 9	Nguyễn Tấn	Kiệt	THCS Nguyễn An Khương	Xã Hóc Môn	Nhì
535	Toán học 9	Lê Khắc Anh	Kiệt	THCS Nguyễn Du	Phường Thông Tây Hội	Nhì

STT	Môn thi	Họ và tên		Tên trường	Phường/Xã	Giải
536	Toán học 9	Lê Tấn	Kiệt	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phường Hạnh Thông	Nhì
537	Toán học 9	Đinh Trương Anh	Kiệt	THCS Tân Tạo	Phường Bình Tân	Nhì
538	Toán học 9	Nguyễn Nam	Khang	THCS Hùng Vương	Phường Phú Thạnh	Nhì
539	Toán học 9	Vương	Khang	THCS Trường Chinh	Phường Bảy Hiền	Nhì
540	Toán học 9	Đặng Bảo	Khang	THCS và THPT Trí Đức	Phường Tân Phú	Nhì
541	Toán học 9	Đỗ Hữu	Khang	THCS Võ Thành Trang	Phường Phú Thọ Hòa	Nhì
542	Toán học 9	Bùi Bảo	Khang	THCS Độc Lập	Phường Đức Nhuận	Nhì
543	Toán học 9	Nguyễn Trung	Khang	THCS Lam Sơn	Phường Bình Phú	Nhì
544	Toán học 9	Lâm Gia	Khang	Trung học thực hành Sài Gòn	Phường Chợ Quán	Nhì
545	Toán học 9	Phạm Lê Phúc	Khang	THCS Nguyễn Văn Luông	Phường Bình Phú	Nhì
546	Toán học 9	Bùi Quang Duy	Khang	THCS Trần Quốc Toản	Phường Tăng Nhơn Phú	Nhì
547	Toán học 9	Vũ Gia	Khánh	THCS Đặng Trần Côn	Phường Tân Sơn Nhì	Nhì
548	Toán học 9	Huỳnh Nam	Khánh	THCS Tân Tạo	Phường Bình Tân	Nhì
549	Toán học 9	Lại Huỳnh Đăng	Khoa	THCS Nguyễn Văn Tổ	Phường Diên Hồng	Nhì
550	Toán học 9	Nguyễn Đăng	Khoa	THCS Trần Quốc Toản	Phường Tăng Nhơn Phú	Nhì
551	Toán học 9	Nguyễn Bảo Gia	Linh	THCS Ngô Tất Tố	Phường Phú Nhuận	Nhì
552	Toán học 9	Trần Hoàng Phi	Long	THCS Thanh Đa	Phường Bình Quới	Nhì
553	Toán học 9	Lê Ngọc Phương	Ngân	THCS Tân Thông Hội	Xã Cù Chi	Nhì
554	Toán học 9	Đoàn Hiếu	Nghĩa	THCS Lê Tấn Bê	Phường An Lạc	Nhì
555	Toán học 9	Nguyễn Hoàng Bảo	Ngọc	THCS Chi Lăng	Phường Khánh Hội	Nhì
556	Toán học 9	Phạm Hoàng	Nguyên	THCS Hà Huy Tập	Phường Đông Hưng Thuận	Nhì
557	Toán học 9	Phạm Khôi	Nguyên	TH và THCS Hồng Ngọc	Phường Tân Phú	Nhì
558	Toán học 9	Nguyễn Lê Thảo	Nguyên	THCS Quang Trung	Phường Gò Vấp	Nhì
559	Toán học 9	Phan Thị Thanh	Nguyên	THCS Lạc Long Quân	Phường Bình Hưng Hòa	Nhì
560	Toán học 9	Nguyễn Thanh	Nhân	THCS Tân Sơn	Phường An Hội Tây	Nhì
561	Toán học 9	Phan Thiện	Nhân	THCS Tôn Thất Tùng	Phường Tân Sơn Nhì	Nhì
562	Toán học 9	Hà Thiện	Nhân	THCS Phú Mỹ	Phường Thạnh Mỹ Tây	Nhì
563	Toán học 9	Lê An Trúc	Nhi	THCS Phú Mỹ	Phường Thạnh Mỹ Tây	Nhì
564	Toán học 9	Trần Diệp	Như	THCS Ngô Quyền	Phường Bảy Hiền	Nhì
565	Toán học 9	Lã Gia	Phát	THCS Trần Quốc Toản	Phường Bình Hưng Hòa	Nhì
566	Toán học 9	Lê Hoàng	Phong	THCS Nguyễn Trãi	Phường Bình Hưng Hòa	Nhì
567	Toán học 9	Phạm Đỗ Nguyên	Phong	THCS Chu Văn An	Phường Bình Thới	Nhì
568	Toán học 9	Lê Thạc Gia	Phú	THCS Tô Ký	Xã Hóc Môn	Nhì
569	Toán học 9	Nguyễn Đăng	Phúc	TH và THCS Hồng Ngọc	Phường Tân Phú	Nhì
570	Toán học 9	Nguyễn Trần Gia	Phúc	THCS và THPT Trí Đức	Phường Tân Phú	Nhì
571	Toán học 9	Nguyễn Hữu	Phúc	THCS Huỳnh Khương Ninh	Phường Vung Tàu	Nhì
572	Toán học 9	Đỗ Hoàng	Quân	THCS Đào Duy Anh	Phường Phú Nhuận	Nhì
573	Toán học 9	Nguyễn Đình	Quân	THCS Phan Văn Trị	Phường Hạnh Thông	Nhì
574	Toán học 9	Huỳnh Thị Kim	Quý	THCS Kim Đồng	Phường An Đông	Nhì
575	Toán học 9	Trương Ngọc Như	Quỳnh	THCS Nguyễn Trãi	Phường Bình Hưng Hòa	Nhì
576	Toán học 9	Võ Phạm Như	Quỳnh	THCS Lê Tấn Bê	Phường An Lạc	Nhì
577	Toán học 9	Châu Anh	Tài	THCS Xuân Thới Thượng	Xã Bà Điểm	Nhì
578	Toán học 9	Nguyễn Ngọc Thanh	Tâm	THCS Huỳnh Khương Ninh	Phường Vung Tàu	Nhì
579	Toán học 9	Lê Thân Anh	Tuấn	THCS Đặng Trần Côn	Phường Tân Sơn Nhì	Nhì
580	Toán học 9	Huỳnh Dương Minh	Tuấn	THCS Lê Anh Xuân	Phường Phú Thọ Hòa	Nhì

STT	Môn thi	Họ và tên		Tên trường	Phường/Xã	Giải
581	Toán học 9	Đồng Hoàng	Thái	THCS Võ Thành Trang	Phường Phú Thọ Hòa	Nhì
582	Toán học 9	Bùi Quang	Thái	THCS Lý Tự Trọng	Phường An Hội Đông	Nhì
583	Toán học 9	Hồ Trí	Thiện	THCS Tân Xuân	Xã Xuân Thới Sơn	Nhì
584	Toán học 9	Phan Đức	Thiện	THCS Nguyễn Văn Luông	Phường Bình Phú	Nhì
585	Toán học 9	Trần Thanh	Thùy	THCS Lê Văn Tám	Phường Bình Thạnh	Nhì
586	Toán học 9	Nguyễn Ngọc Anh	Thư	THCS Quang Trung	Phường Gò Vấp	Nhì
587	Toán học 9	Võ Hoài	Thư	THCS Huỳnh Văn Nghệ	Phường Bình Tân	Nhì
588	Toán học 9	Bùi Anh	Thư	THCS Lê Tấn Bê	Phường An Lạc	Nhì
589	Toán học 9	Trịnh Nguyễn Thảo	Trang	THCS Nguyễn An Ninh	Phường Trung Mỹ Tây	Nhì
590	Toán học 9	Phạm Quỳnh	Trâm	THCS Huỳnh Văn Nghệ	Phường An Hội Tây	Nhì
591	Toán học 9	Đồng Thị Thu	Trâm	THCS Tân Tạo A	Phường Tân Tạo	Nhì
592	Toán học 9	Đỗ Lê Cao	Trí	Trung học thực hành Sài Gòn	Phường Chợ Quán	Nhì
593	Toán học 9	Nguyễn Minh Hoàng	Việt	THCS và THPT Trí Đức	Phường Tân Phú	Nhì
594	Toán học 9	Diệp Tuấn	Vinh	THCS Phạm Đình Hổ	Phường Bình Tiên	Nhì
595	Toán học 9	Phạm Quang	Vinh	THCS Lạc Long Quân	Phường Bình Hưng Hòa	Nhì
596	Toán học 9	Nguyễn Ngọc Như	Ý	THCS Bình Hưng Hòa	Phường Bình Tân	Nhì
597	Toán học 9	Trương Ngọc	Yến	THCS Đỗ Văn Dậy	Xã Hóc Môn	Nhì
598	Toán học 9	Phạm Hải	Yến	THCS Đông Thạnh	Xã Đông Thạnh	Nhì
599	Toán học 9	Dương Phúc	An	THCS Hoa Lư	Phường Tăng Nhơn Phú	Nhì
600	Toán học 9	Nguyễn Thái Hà	Anh	THCS Nguyễn Văn Bá	Phường Linh Xuân	Nhì
601	Toán học 9	Lê Phan Ngọc	Anh	THCS Vĩnh Lộc A	Xã Vĩnh Lộc	Nhì
602	Toán học 9	Lê Hoàng	Anh	THCS Mỹ Phước	Phường Bến Cát	Nhì
603	Toán học 9	Phan Trần Thiên	Ân	THCS Vân Đồn	Phường Xóm Chiếu	Nhì
604	Toán học 9	Nguyễn Trần Thiên	Ân	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa	Phường An Khánh	Nhì
605	Toán học 9	Đình Ngọc	Diệp	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa	Phường An Khánh	Nhì
606	Toán học 9	Võ Minh	Dũng	THCS Tân Phú	Phường Tăng Nhơn Phú	Nhì
607	Toán học 9	Nguyễn Trọng	Duy	THCS Linh Trung	Phường Linh Xuân	Nhì
608	Toán học 9	Nguyễn Minh	Dương	THCS Hoa Lư	Phường Tăng Nhơn Phú	Nhì
609	Toán học 9	Phạm Tổng Gia	Đạt	THCS Lê Văn Hưu	Xã Nhà Bè	Nhì
610	Toán học 9	Vũ Lê Anh	Đức	THCS Phước Thắng	Phường Phước Thắng	Nhì
611	Toán học 9	Phạm Văn	Hà	THCS Hoa Lư	Phường Tăng Nhơn Phú	Nhì
612	Toán học 9	Lê Gia Bảo	Hân	THCS Phước Bình	Phường Phước Long	Nhì
613	Toán học 9	Giang Ngọc	Hân	THCS Nguyễn Hữu Trí	Xã Tân Nhựt	Nhì
614	Toán học 9	Lê Trung	Hiếu	THCS Phước Bình	Phường Phước Long	Nhì
615	Toán học 9	Phạm Gia	Huy	THCS Nguyễn Văn Bá	Phường Linh Xuân	Nhì
616	Toán học 9	Đặng Trần Tuấn	Huy	THCS Phước Bình	Phường Phước Long	Nhì
617	Toán học 9	Đỗ Hoàng	Huy	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa	Phường An Khánh	Nhì
618	Toán học 9	Lê Phục	Hung	THCS Phước Bình	Phường Phước Long	Nhì
619	Toán học 9	Nguyễn Gia	Khang	THCS Lê Thành Công	Xã Nhà Bè	Nhì
620	Toán học 9	Cao Huy	Khánh	THCS Lê Văn Hưu	Xã Nhà Bè	Nhì
621	Toán học 9	Nguyễn Vũ Anh	Khoa	THCS Bình Thắng	Phường Đông Hòa	Nhì
622	Toán học 9	Lê Tự Anh	Khoa	THCS Nguyễn Bình Khiêm	Xã Nhà Bè	Nhì
623	Toán học 9	Phan Thùy	Lâm	THCS Lê Minh Xuân	Xã Bình Lợi	Nhì
624	Toán học 9	Nguyễn Ngọc Phương	Linh	THCS Nguyễn Văn Bá	Phường Linh Xuân	Nhì
625	Toán học 9	Phạm Vũ Việt	Long	THCS Lương Định Của	Phường Cát Lái	Nhì

STT	Môn thi	Họ và tên		Tên trường	Phường/Xã	Giải
626	Toán học 9	Trương Quang	Long	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa	Phường An Khánh	Nhì
627	Toán học 9	Mai Chí	Mạnh	THCS Lê Thành Công	Xã Nhà Bè	Nhì
628	Toán học 9	Đặng Nhật	Minh	THCS Hoa Lư	Phường Tăng Nhơn Phú	Nhì
629	Toán học 9	Võ Thịnh Hoàng	Nam	THCS Hiệp Phú	Phường Tăng Nhơn Phú	Nhì
630	Toán học 9	Lê Ngọc Xuân	Ngà	THCS Nguyễn Văn Linh	Phường Tam Thắng	Nhì
631	Toán học 9	Nguyễn Phúc Hồng	Nhi	THCS Bình Chuẩn 2	Phường Thuận Giao	Nhì
632	Toán học 9	Trần Mỹ	Phan	THCS Hiệp Bình	Phường Hiệp Bình	Nhì
633	Toán học 9	Võ Nguyễn Tiến	Phúc	THCS Đa Phước	Xã Hưng Long	Nhì
634	Toán học 9	Cao Hoàng	Phúc	THCS Vĩnh Lộc A	Xã Vĩnh Lộc	Nhì
635	Toán học 9	Đào Anh	Phúc	THCS Mỹ Phước	Phường Bến Cát	Nhì
636	Toán học 9	Lê Xuân Minh	Quang	THCS Trần Đại Nghĩa	Phường Thuận An	Nhì
637	Toán học 9	Nguyễn Minh	Quân	THCS Ngô Chí Quốc	Phường Hiệp Bình	Nhì
638	Toán học 9	Nguyễn Hoàng	Son	THCS Bình Thắng	Phường Đông Hòa	Nhì
639	Toán học 9	Giang Võ Nhật	Tân	THCS Hiệp Phước	Xã Hiệp Phước	Nhì
640	Toán học 9	Nguyễn Thu	Thảo	THCS Thái Văn Lung	Phường Tam Bình	Nhì
641	Toán học 9	Nguyễn Thanh Hữu	Thiên	THCS Kim Long	Xã Kim Long	Nhì
642	Toán học 9	Hồ Anh	Thư	THCS Hiệp Phước	Xã Hiệp Phước	Nhì
643	Toán học 9	Lê Hồ Đoan	Trang	THCS Vân Đồn	Phường Xóm Chiếu	Nhì
644	Toán học 9	Hồ Thị Thùy	Trang	THCS Võ Văn Vân	Xã Tân Vĩnh Lộc	Nhì
645	Toán học 9	Trương Quỳnh Bảo	Trân	THCS Lê Thành Công	Xã Nhà Bè	Nhì
646	Toán học 9	Võ Thế	Vượng	THCS Lương Định Của	Phường Cát Lái	Nhì
647	Toán học 9	Đào Gia	An	THCS Ngô Tất Tố	Phường Phú Nhuận	Ba
648	Toán học 9	Đỗ Thị Diệp	Anh	THCS Âu Lạc	Phường Tân Sơn Nhất	Ba
649	Toán học 9	Lê Quỳnh	Anh	THCS Tôn Thất Tùng	Phường Tân Sơn Nhì	Ba
650	Toán học 9	Nguyễn Thị Ngọc	Anh	THCS Tân Sơn	Phường An Hội Tây	Ba
651	Toán học 9	Trương Minh	Anh	THCS Trương Công Định	Xã Châu Pha	Ba
652	Toán học 9	Đặng Phúc Hưng	Anh	THCS Lạc Hồng	Phường Hòa Hưng	Ba
653	Toán học 9	Hoàng Lại	Ân	THCS Tân Tạo	Phường Bình Tân	Ba
654	Toán học 9	Châu Võ Nguyên	Bách	THCS Bình Tây	Phường Bình Tiên	Ba
655	Toán học 9	Lê Viết Nam	Bảo	THCS Tô Ký	Xã Hóc Môn	Ba
656	Toán học 9	Trần Hoàng Thiên	Bảo	THCS Tân Bình	Phường Tân Sơn Nhất	Ba
657	Toán học 9	Nguyễn Ngọc Gia	Bảo	THCS Bình Lợi Trung	Phường Bình Lợi Trung	Ba
658	Toán học 9	Phạm Hoàng Gia	Bảo	THCS Huỳnh Văn Nghệ	Phường An Hội Tây	Ba
659	Toán học 9	Diệp Thế	Bảo	THCS Kim Đồng	Phường An Đông	Ba
660	Toán học 9	Nguyễn Khánh	Băng	THCS Xuân Thới Thượng	Xã Bà Điểm	Ba
661	Toán học 9	Nguyễn Duy Khánh	Cường	THCS Tôn Thất Tùng	Phường Tân Sơn Nhì	Ba
662	Toán học 9	Hồ Minh	Chánh	THCS Nguyễn Huệ	Phường Vĩnh Hội	Ba
663	Toán học 9	Trần Thị Bảo	Châu	THCS Quang Trung	Phường Tân Hòa	Ba
664	Toán học 9	Võ Bảo	Châu	THPT Lương Thế Vinh	Phường Cầu Ông Lãnh	Ba
665	Toán học 9	Lê Thị Bảo	Châu	THCS Tân Tạo	Phường Bình Tân	Ba
666	Toán học 9	Thị Dĩnh	Chi	THCS Kim Đồng	Phường An Đông	Ba
667	Toán học 9	Hà Tiến	Dũng	THCS Phan Công Hớn	Xã Bà Điểm	Ba
668	Toán học 9	Lê Thắng	Dũng	THCS Đặng Trần Côn	Phường Tân Sơn Nhì	Ba
669	Toán học 9	Trương Hoàng	Dũng	THCS Lý Tự Trọng	Phường An Hội Đông	Ba
670	Toán học 9	Đặng Bá Đại	Dũng	THCS Đoàn Thị Điểm	Phường Nhiều Lộc	Ba

STT	Môn thi	Họ và tên		Tên trường	Phường/Xã	Giải
671	Toán học 9	Phạm Đăng	Duy	THCS Võ Văn Tần	Phường Bảy Hiền	Ba
672	Toán học 9	Đặng Thảo	Duyên	THCS Xuân Thới Thượng	Xã Bà Điểm	Ba
673	Toán học 9	Trần Minh	Đạt	THCS Phước Thạnh	Xã Thái Mỹ	Ba
674	Toán học 9	Ngô Tấn	Đạt	THCS Nguyễn Văn Bứa	Xã Bà Điểm	Ba
675	Toán học 9	Cáp Tấn	Đạt	THCS Nguyễn Trãi	Phường Tân Phú	Ba
676	Toán học 9	Nguyễn Sinh	Đạt	THCS Lý Tự Trọng	Phường An Hội Đông	Ba
677	Toán học 9	Châu Vũ	Đạt	THCS Bình Trị Đông	Phường Bình Trị Đông	Ba
678	Toán học 9	Lê Quang	Đạt	THCS Trần Quốc Toản	Phường Tăng Nhơn Phú	Ba
679	Toán học 9	Nguyễn Minh	Đăng	THCS Nguyễn An Ninh	Phường Tam Thắng	Ba
680	Toán học 9	Nguyễn Minh	Đăng	Trung học thực hành Sài Gòn	Phường Chợ Quán	Ba
681	Toán học 9	Phan Hoàng	Điền	THCS Hậu Giang	Phường Bình Tây	Ba
682	Toán học 9	Nguyễn Trọng	Đức	THCS Hùng Vương	Phường Phú Thạnh	Ba
683	Toán học 9	Nguyễn Minh	Đức	THCS Trần Văn Quang	Phường Bảy Hiền	Ba
684	Toán học 9	Phạm Đắc Hoàng	Gia	THCS Nguyễn Trãi	Phường Tân Phú	Ba
685	Toán học 9	Trương Nguyễn Việt	Hà	THCS Trường Sơn	Phường Hạnh Thông	Ba
686	Toán học 9	Lê Nguyễn Thúy	Hà	THCS Thăng Long	Phường Bàn Cờ	Ba
687	Toán học 9	Bùi Quang	Hải	THCS Tân Phú Trung	Xã Cù Chi	Ba
688	Toán học 9	Tạ Thanh	Hải	THCS Nguyễn An Ninh	Phường Tam Thắng	Ba
689	Toán học 9	Phạm Minh	Hạnh	THCS An Lạc	Phường An Lạc	Ba
690	Toán học 9	Chu Gia	Hào	THCS Hoàng Văn Thụ	Phường Vườn Lài	Ba
691	Toán học 9	Đỗ Nguyễn Minh	Hằng	THCS Gò Vấp	Phường Hạnh Thông	Ba
692	Toán học 9	Phan Nguyễn Kim	Hằng	THCS Chi Lăng	Phường Khánh Hội	Ba
693	Toán học 9	Đoàn Ngọc	Hân	THCS Nguyễn Hồng Đào	Xã Xuân Thới Sơn	Ba
694	Toán học 9	Huỳnh Dư Nhã	Hân	THCS Thị Trấn 2	Xã Tân An Hội	Ba
695	Toán học 9	Lê Nguyễn Gia	Hân	THCS Xuân Thới Thượng	Xã Bà Điểm	Ba
696	Toán học 9	Nguyễn Ngọc	Hân	THCS Quang Trung	Phường Vĩnh Hội	Ba
697	Toán học 9	Vũ Gia	Hân	THCS Tân Thới Hòa	Phường Phú Thạnh	Ba
698	Toán học 9	Lê Ngọc Gia	Hân	THCS Huỳnh Văn Nghệ	Phường An Hội Tây	Ba
699	Toán học 9	Thái Gia	Hân	THCS Lê Quý Đôn	Phường Xuân Hòa	Ba
700	Toán học 9	Trương Gia	Hân	THCS Hồng Bàng	Phường Chợ Lớn	Ba
701	Toán học 9	Châu Gia	Hân	THCS Nguyễn Đức Cảnh	Phường Bình Tây	Ba
702	Toán học 9	Trịnh Lê Minh	Hiền	THCS Phước Thạnh	Xã Thái Mỹ	Ba
703	Toán học 9	Lê Văn Minh	Hiếu	THCS Ngô Tất Tố	Phường Phú Nhuận	Ba
704	Toán học 9	Lê	Hoàng	THCS Lý Tự Trọng	Phường An Hội Đông	Ba
705	Toán học 9	Đặng Minh	Hùng	THCS Điện Biên	Phường Gia Định	Ba
706	Toán học 9	Cao Lê Mạnh	Hùng	THCS Lê Văn Tám	Phường Bình Thạnh	Ba
707	Toán học 9	Nguyễn Hoàng Minh	Huy	THCS Nguyễn Trãi	Phường An Hội Đông	Ba
708	Toán học 9	Nguyễn Gia	Huy	THCS Nguyễn Du	Phường Thông Tây Hội	Ba
709	Toán học 9	Nguyễn Lê Thế	Huy	THCS Lê Tấn Bê	Phường An Lạc	Ba
710	Toán học 9	Nguyễn Quang	Huy	THCS Nguyễn Thái Bình	Xã Bình Hưng	Ba
711	Toán học 9	Thái Nguyễn Chấn	Hung	THCS Tân Phú Trung	Xã Cù Chi	Ba
712	Toán học 9	Nguyễn Bảo	Hung	THCS Chu Văn An	Phường Bình Thới	Ba
713	Toán học 9	Nguyễn Quốc	Hung	THCS Chu Văn An	Phường Bình Thới	Ba
714	Toán học 9	Trần Tuấn	Kiệt	THCS Phú Định	Phường Bình Phú	Ba
715	Toán học 9	Trần Quang	Khải	THCS Ngô Quyền	Phường Bảy Hiền	Ba

STT	Môn thi	Họ và tên		Tên trường	Phường/Xã	Giải
716	Toán học 9	Phạm Ngọc Nguyên	Khang	THCS Đồng Khởi	Phường Phú Thạnh	Ba
717	Toán học 9	Huỳnh Ngọc Minh	Khang	THCS Nguyễn Trãi	Phường An Hội Đông	Ba
718	Toán học 9	Tôn Thất An	Khang	THCS Gò Vấp	Phường Hạnh Thông	Ba
719	Toán học 9	Trần Minh	Khang	THCS Điện Biên	Phường Gia Định	Ba
720	Toán học 9	Hà Thảo	Khanh	THCS Hà Huy Tập	Phường Đồng Hưng Thuận	Ba
721	Toán học 9	Trần Nguyễn Văn	Khánh	THCS Đoàn Thị Điểm	Phường Nhiều Lộc	Ba
722	Toán học 9	Vòng Nhật Bảo	Khoa	THCS Tân Bình	Phường Tân Sơn Nhất	Ba
723	Toán học 9	Đặng Văn	Khoa	THCS Lê Quý Đôn	Phường Hòa Bình	Ba
724	Toán học 9	Phạm Minh	Khôi	THCS Nguyễn Huệ	Phường Phú Thọ Hòa	Ba
725	Toán học 9	Lê Hoàng	Khôi	THCS Tân Bình	Phường Tân Sơn Nhất	Ba
726	Toán học 9	Bùi Minh	Khôi	THCS Chu Văn An	Phường Bình Thới	Ba
727	Toán học 9	Nguyễn Trọng Anh	Khôi	THCS Trần Văn Ôn	Phường Tân Định	Ba
728	Toán học 9	Đặng Minh	Khôi	THCS Lê Tấn Bê	Phường An Lạc	Ba
729	Toán học 9	Vũ Bảo	Lâm	THCS Nguyễn Du Q1	Phường Bến Thành	Ba
730	Toán học 9	Trịnh Thị Ái	Linh	THCS Phan Đăng Lưu	Phường Bình Đông	Ba
731	Toán học 9	Cao Uyên	Linh	THCS Trần Phú	Phường Hòa Hưng	Ba
732	Toán học 9	Nguyễn Phúc	Linh	THCS Lê Tấn Bê	Phường An Lạc	Ba
733	Toán học 9	Hoàng Thành	Long	THCS Tân Xuân	Xã Xuân Thới Sơn	Ba
734	Toán học 9	Tổng Gia	Long	THCS Tô Ngọc Vân	Phường Thới An	Ba
735	Toán học 9	Võ Hoàng	Long	THCS Tân Tạo A	Phường Tân Tạo	Ba
736	Toán học 9	Lưu Hải	Luân	THCS Lam Sơn	Phường Bình Phú	Ba
737	Toán học 9	Nguyễn Thanh	Lưu	THCS Tân Tạo A	Phường Tân Tạo	Ba
738	Toán học 9	Lê Anh	Minh	TH và THCS Hồng Ngọc	Phường Tân Phú	Ba
739	Toán học 9	Trần Đăng	Minh	TH và THCS Hồng Ngọc	Phường Tân Phú	Ba
740	Toán học 9	Trần Hoàng	Minh	TH và THCS Hồng Ngọc	Phường Tân Phú	Ba
741	Toán học 9	Phùng Lê	Minh	THCS Ngô Sĩ Liên	Phường Tân Sơn Hòa	Ba
742	Toán học 9	Nguyễn Bình	Minh	THCS Bình Quới Tây	Phường Bình Quới	Ba
743	Toán học 9	Nguyễn Nhật	Minh	THCS Phú Thọ	Phường Phú Thọ	Ba
744	Toán học 9	Nguyễn Hoài	Minh	THCS Lê Tấn Bê	Phường An Lạc	Ba
745	Toán học 9	Trần Bình	Minh	THCS Trần Quốc Toản	Phường Bình Trưng	Ba
746	Toán học 9	Phạm Đỗ Trà	My	THCS Trung Lập	Xã Thái Mỹ	Ba
747	Toán học 9	Nguyễn Ngọc	Nam	THCS Tân Sơn	Phường An Hội Tây	Ba
748	Toán học 9	Nguyễn Quốc Bảo	Nam	THCS Võ Trường Toản	Phường Tam Thắng	Ba
749	Toán học 9	Trần Hải	Nam	THCS Hồng Bàng	Phường Chợ Lớn	Ba
750	Toán học 9	Nguyễn Thành	Nam	THCS Trần Quốc Toản	Phường Bình Trưng	Ba
751	Toán học 9	Phan Hồng	Ngân	THCS Nguyễn Gia Thiều	Phường Tân Hòa	Ba
752	Toán học 9	Lê Đình Phương	Nghi	THCS Hoàng Hoa Thám	Phường Tân Bình	Ba
753	Toán học 9	Nguyễn Chí	Nghĩa	TH, THCS và THPT Mùa Xuân	Phường Thạnh Mỹ Tây	Ba
754	Toán học 9	Nguyễn Hoàng Khánh	Ngọc	THCS Nguyễn Du	Phường Thông Tây Hội	Ba
755	Toán học 9	Trần Bảo	Ngọc	THCS Bạch Đằng	Phường Nhiều Lộc	Ba
756	Toán học 9	Phan Hà Bảo	Ngọc	THCS Cửu Long	Phường Thạnh Mỹ Tây	Ba
757	Toán học 9	Trịnh Khôi	Nguyên	Trung học thực hành Sài Gòn	Phường Chợ Quán	Ba
758	Toán học 9	Nguyễn Trần Thanh	Nhân	THCS Tân Thạnh Tây	Xã Phú Hòa Đông	Ba
759	Toán học 9	Võ Thiện	Nhân	THCS Ngô Sĩ Liên	Phường Tân Sơn Hòa	Ba
760	Toán học 9	Lê Trần Xuân	Nhật	THCS Hoàng Hoa Thám	Phường Tân Bình	Ba

STT	Môn thi	Họ và tên		Tên trường	Phường/Xã	Giải
761	Toán học 9	Phan Nguyễn Uyển	Như	THCS Bùi Văn Thù	Xã Bà Điểm	Ba
762	Toán học 9	Đỗ Hoàng	Phát	THCS Nguyễn Thái Bình	Phường Bình Hòa	Ba
763	Toán học 9	Nguyễn Thiên	Phú	THCS Huỳnh Văn Nghệ	Phường An Hội Tây	Ba
764	Toán học 9	Hoàng Trọng	Phú	THCS Trần Quốc Toản	Phường Bình Trung	Ba
765	Toán học 9	Nguyễn Phạm Kim	Phúc	THCS Tân Xuân	Xã Xuân Thới Sơn	Ba
766	Toán học 9	Trần Xuân	Phúc	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phường Hạnh Thông	Ba
767	Toán học 9	Bùi Phan Thiên	Phúc	THCS Trần Quốc Toản	Phường Bình Trung	Ba
768	Toán học 9	Chạc Kim	Phụng	THCS Lê Quý Đôn	Phường Hòa Bình	Ba
769	Toán học 9	Huỳnh Khánh	Phương	THCS Lam Sơn	Phường Bình Phú	Ba
770	Toán học 9	Cao Thị Lệ	Phương	THCS Tân Tạo A	Phường Tân Tạo	Ba
771	Toán học 9	Nguyễn Thụy Nam	Phương	THCS Trần Quốc Toản	Phường Bình Trung	Ba
772	Toán học 9	Trần Minh	Quang	THCS Thông Tây Hội	Phường Thông Tây Hội	Ba
773	Toán học 9	Trần Anh Minh	Quân	THCS Ngô Sĩ Liên	Phường Tân Sơn Hòa	Ba
774	Toán học 9	Bùi Nguyễn Minh	Quân	THCS Nguyễn Trãi	Phường Bình Hưng Hòa	Ba
775	Toán học 9	Mạc Minh	Quân	THCS Bình Trị Đông	Phường Bình Trị Đông	Ba
776	Toán học 9	Nguyễn Diệu	Quyên	THCS Võ Thành Trang	Phường Phú Thọ Hòa	Ba
777	Toán học 9	Phan Hữu Tuấn	Quyên	THCS Nguyễn Thái Bình	Phường Bình Hòa	Ba
778	Toán học 9	Lê Phước	Sang	THCS Lam Sơn	Phường Bình Phú	Ba
779	Toán học 9	Lê Quảng Nam	Son	THCS Phước Hiệp	Xã Tân An Hội	Ba
780	Toán học 9	Trương Hoàng Minh	Tâm	THCS Ngô Sĩ Liên	Phường Tân Sơn Hòa	Ba
781	Toán học 9	Nguyễn Hoàng	Tân	THCS Nguyễn Huệ	Phường Tân Thới Hiệp	Ba
782	Toán học 9	Văn Anh	Tiến	THCS Tôn Thất Tùng	Phường Tân Sơn Nhì	Ba
783	Toán học 9	Huỳnh Minh	Tiến	THCS Lê Quý Đôn	Phường Xuân Hòa	Ba
784	Toán học 9	Nguyễn Khánh	Toàn	THCS Hoàng Diệu	Phường Tân Phú	Ba
785	Toán học 9	Huỳnh Tuấn	Tú	THCS Phan Sào Nam	Phường Bàn Cờ	Ba
786	Toán học 9	Nguyễn Minh	Tuấn	THCS Nguyễn An Ninh	Phường Tam Thắng	Ba
787	Toán học 9	Lữ Thanh	Tùng	THCS Lê Lợi	Phường Tây Thạnh	Ba
788	Toán học 9	Đặng Thanh	Tùng	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phường Hạnh Thông	Ba
789	Toán học 9	Nguyễn Minh	Tùng	THCS Phạm Văn Chiêu	Phường Thông Tây Hội	Ba
790	Toán học 9	Dương Kiến	Tường	THCS Phú Mỹ	Phường Thạnh Mỹ Tây	Ba
791	Toán học 9	Dương Duy	Thái	Trung học cơ sở Phan Bội Châu	Phường Phú Mỹ	Ba
792	Toán học 9	Phạm Đức	Thành	THCS Võ Trường Toản	Phường Sài Gòn	Ba
793	Toán học 9	Phạm Phước	Thành	THCS Bình Hưng Hòa	Phường Bình Tân	Ba
794	Toán học 9	Lê Đại	Thắng	THCS Lam Sơn	Phường Bình Phú	Ba
795	Toán học 9	Nguyễn Phú	Thịnh	THCS Bình Hòa	Xã Bình Mỹ	Ba
796	Toán học 9	Trương Bách Phú	Thịnh	THCS Tân Thông Hội	Xã Cù Chi	Ba
797	Toán học 9	Nguyễn Phúc	Thịnh	THCS Thị Trấn 2	Xã Tân An Hội	Ba
798	Toán học 9	Nguyễn Phúc	Thịnh	THCS An Phú Đông	Phường An Phú Đông	Ba
799	Toán học 9	Nguyễn Phúc	Thịnh	THCS Hoàng Hoa Thám	Phường Tân Bình	Ba
800	Toán học 9	Võ Trần Thái	Thịnh	THCS Hậu Giang	Phường Bình Tây	Ba
801	Toán học 9	Nguyễn Ngọc Anh	Thư	THCS Xuân Thới Thượng	Xã Bà Điểm	Ba
802	Toán học 9	Ngô Anh	Thư	THCS Hồng Bàng	Phường Chợ Lớn	Ba
803	Toán học 9	Lê Nguyễn Anh	Thư	THCS Lý Phong	Phường An Đông	Ba
804	Toán học 9	Trần Thị Hồng	Thy	THCS Phan Công Hớn	Xã Bà Điểm	Ba
805	Toán học 9	Lý Hoàng Bảo	Trâm	THCS Colette	Phường Xuân Hòa	Ba

STT	Môn thi	Họ và tên		Tên trường	Phường/Xã	Giải
806	Toán học 9	Vương Minh	Triết	THCS Chi Lăng	Phường Khánh Hội	Ba
807	Toán học 9	Nguyễn Vũ Gia	Triết	THCS Nguyễn Du Q1	Phường Bến Thành	Ba
808	Toán học 9	Nguyễn Thành	Trung	THCS Đông Thạnh	Xã Đông Thạnh	Ba
809	Toán học 9	Trần Đình	Trường	THCS Tôn Thất Tùng	Phường Tân Sơn Nhì	Ba
810	Toán học 9	Nguyễn Nhật Mỹ	Uyên	THCS Lê Lợi	Phường Tây Thạnh	Ba
811	Toán học 9	Đặng Hoàng	Uyên	THCS Hai Bà Trưng	Xã Hiệp Phước	Ba
812	Toán học 9	Huỳnh Tú	Uyên	THCS Thanh Đa	Phường Bình Quới	Ba
813	Toán học 9	Châu Kiến	Văn	THCS Nguyễn Du Q1	Phường Bến Thành	Ba
814	Toán học 9	Võ Tuệ	Văn	THCS Võ Trường Toản	Phường Sài Gòn	Ba
815	Toán học 9	Nguyễn Thân Khánh	Văn	THCS Chu Văn An	Phường Cầu Ông Lãnh	Ba
816	Toán học 9	Nguyễn Khánh	Văn	THCS Hồng Bàng	Phường Chợ Lớn	Ba
817	Toán học 9	Huỳnh Phúc	Vinh	THCS Thị trấn 2	Xã Tân An Hội	Ba
818	Toán học 9	Triệu Thế	Vinh	THCS Nguyễn Minh Hoàng	Phường Minh Phụng	Ba
819	Toán học 9	Trương Quốc	Vinh	THCS Phú Định	Phường Bình Phú	Ba
820	Toán học 9	Nguyễn Anh Phương	Vy	THCS Nguyễn Trãi	Phường An Hội Đông	Ba
821	Toán học 9	Nguyễn Lê Bảo	Vy	THCS Bình Lợi Trung	Phường Bình Lợi Trung	Ba
822	Toán học 9	Phạm Nguyễn Diệp	Vy	THCS Huỳnh Văn Nghệ	Phường Bình Tân	Ba
823	Toán học 9	Nguyễn Ánh	Vy	THCS Lý Phong	Phường An Đông	Ba
824	Toán học 9	Trần Tuấn	Vỹ	THCS Trung Lập	Xã Thái Mỹ	Ba
825	Toán học 9	Nguyễn Nam	Yên	THCS Phú Mỹ	Phường Thạnh Mỹ Tây	Ba
826	Toán học 9	Nguyễn Võ Bình	An	THCS Hiệp Phước	Xã Hiệp Phước	Ba
827	Toán học 9	Võ Cổ Tuấn	Anh	THCS Tăng Bạt Hổ	Phường Xóm Chiếu	Ba
828	Toán học 9	Nguyễn Sỹ	Anh	THCS Hiệp Phú	Phường Tăng Nhơn Phú	Ba
829	Toán học 9	Trần Lê Diệp	Anh	THCS Lương Định Của	Phường Cát Lái	Ba
830	Toán học 9	Trần Vân	Anh	THCS Trường Thọ	Phường Thủ Đức	Ba
831	Toán học 9	Trần Nguyễn Duy	Anh	THCS Lê Quang Cường	Phường Tam Long	Ba
832	Toán học 9	Nguyễn Thiên	Ân	THCS Lương Định Của	Phường Cát Lái	Ba
833	Toán học 9	Võ Kim Hoàng	Bảo	THCS Lê Lai	Phường Phú Định	Ba
834	Toán học 9	Phan Ngô Gia	Bảo	THCS Đất Đỏ	Xã Đất Đỏ	Ba
835	Toán học 9	Lào Gia	Cát	THCS Nguyễn Hữu Thọ	Phường Tân Hưng	Ba
836	Toán học 9	Dương Khánh	Đoan	THCS Nguyễn Bình Khiêm	Xã Nhà Bè	Ba
837	Toán học 9	Trần Nguyễn Châu	Hân	THCS Bình Đông	Phường Phú Định	Ba
838	Toán học 9	Phạm Ngọc Bảo	Hân	THCS Phước Bình	Phường Phước Long	Ba
839	Toán học 9	Nguyễn Văn	Hoàng	THCS Phú An	Phường Phú An	Ba
840	Toán học 9	Lê Gia	Huy	THCS Bình Đông	Phường Phú Định	Ba
841	Toán học 9	Nguyễn Gia	Huy	THCS Hoa Lư	Phường Tăng Nhơn Phú	Ba
842	Toán học 9	Lương Quang	Huy	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa	Phường An Khánh	Ba
843	Toán học 9	Lê Quang	Huy	THCS Lê Minh Xuân	Xã Bình Lợi	Ba
844	Toán học 9	Nguyễn Gia	Huy	THCS Phước Lộc	Xã Nhà Bè	Ba
845	Toán học 9	Dương Quốc	Huy	THCS Trần Đại Nghĩa	Phường Thuận An	Ba
846	Toán học 9	Đỗ Gia	Hưng	THCS Huỳnh Tấn Phát	Phường Tân Thuận	Ba
847	Toán học 9	Nguyễn Quang Tuấn	Hưng	THCS Linh Trung	Phường Linh Xuân	Ba
848	Toán học 9	Lê Thị Lan	Hương	THCS Lê Minh Xuân	Xã Bình Lợi	Ba
849	Toán học 9	Trần Bảo	Khang	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa	Phường An Khánh	Ba
850	Toán học 9	Phan Trần Gia	Khang	THCS Phong Phú	Xã Bình Hưng	Ba

STT	Môn thi	Họ và tên		Tên trường	Phường/Xã	Giải
851	Toán học 9	Đặng Trần Quang	Khánh	THCS Vĩnh Lộc B	Xã Tân Vĩnh Lộc	Ba
852	Toán học 9	Nguyễn Minh	Khoa	THCS Tam Bình	Phường Tam Bình	Ba
853	Toán học 9	Nguyễn Anh	Khoa	THCS Nguyễn Bình Khiêm	Xã Nhà Bè	Ba
854	Toán học 9	Đỗ Cao	Lương	THCS Thái Văn Lung	Phường Tam Bình	Ba
855	Toán học 9	Phan Lê Li	Ly	THCS Hoàng Quốc Việt	Phường Tân Mỹ	Ba
856	Toán học 9	Võ Hoàng	Minh	THCS Lý Thánh Tông	Phường Chánh Hưng	Ba
857	Toán học 9	Phạm Quang	Minh	THCS Bình An	Phường Đông Hòa	Ba
858	Toán học 9	Nguyễn Hoàng Diễm	My	THCS Trần Quốc Tuấn	Phường Tân Hưng	Ba
859	Toán học 9	Nguyễn Bảo	Ngọc	THCS Bình Chuẩn 2	Phường Thuận Giao	Ba
860	Toán học 9	Bùi Lê Khải	Nguyên	THCS Nguyễn Thị Thập	Phường Tân Hưng	Ba
861	Toán học 9	Phạm Thảo	Nguyên	THCS Phong Phú	Xã Bình Hưng	Ba
862	Toán học 9	Nguyễn Tính	Nhiệm	THCS Đất Đỏ	Xã Đất Đỏ	Ba
863	Toán học 9	Võ Phạm Tâm	Như	THCS Chánh Hưng	Phường Chánh Hưng	Ba
864	Toán học 9	Nguyễn Hoàng	Như	THCS Nguyễn Thị Thập	Phường Tân Hưng	Ba
865	Toán học 9	Vũ Quỳnh	Như	THCS Tăng Bạt Hổ	Phường Xóm Chiếu	Ba
866	Toán học 9	Vũ Nguyễn Minh	Phát	THCS Bình Đông	Phường Phú Định	Ba
867	Toán học 9	Trầm Cao	Phong	THCS Đặng Tấn Tài	Phường Phước Long	Ba
868	Toán học 9	Bùi Minh	Phú	THCS Vũng Tàu	Phường Vũng Tàu	Ba
869	Toán học 9	Lê Nguyễn Quang	Phúc	THCS Chánh Hưng	Phường Chánh Hưng	Ba
870	Toán học 9	Phạm Duy	Phúc	THCS Nguyễn Hữu Thọ	Phường Tân Hưng	Ba
871	Toán học 9	Đào Đức	Phúc	THCS Bình Chiểu	Phường Tam Bình	Ba
872	Toán học 9	Hồ Hải Mai	Phương	THCS Võ Văn Vân	Xã Tân Vĩnh Lộc	Ba
873	Toán học 9	Nguyễn Ngọc Trúc	Quỳnh	THCS Phước Bình	Phường Phước Long	Ba
874	Toán học 9	Trần Minh	Tâm	THCS Vĩnh Lộc A	Xã Vĩnh Lộc	Ba
875	Toán học 9	Trần Quang	Tân	THCS Mỹ Phước	Phường Bến Cát	Ba
876	Toán học 9	Nguyễn Hứa Anh	Tuấn	THCS Nguyễn Hữu Thọ	Phường Tân Hưng	Ba
877	Toán học 9	Lương Quang	Tùng	THCS Nguyễn Văn Bá	Phường Linh Xuân	Ba
878	Toán học 9	Hoàng	Tùng	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa	Phường An Khánh	Ba
879	Toán học 9	Nguyễn Phan Thanh	Thanh	THCS Ngô Chí Quốc	Phường Hiệp Bình	Ba
880	Toán học 9	Hồ Nguyễn Tâm	Thanh	THCS Nguyễn Viết Xuân	Phường Phú Lợi	Ba
881	Toán học 9	Nghiêm Thị Phương	Thảo	THCS Hoàng Quốc Việt	Phường Tân Mỹ	Ba
882	Toán học 9	Nguyễn Thanh	Thảo	THCS Ngô Chí Quốc	Phường Hiệp Bình	Ba
883	Toán học 9	Phạm Quốc	Thắng	THCS Hiệp Phước	Xã Hiệp Phước	Ba
884	Toán học 9	Đào Châu Tấn	Thiện	THCS Mỹ Phước	Phường Bến Cát	Ba
885	Toán học 9	Dương Ngọc Anh	Thư	THCS Nguyễn Văn Quỳ	Xã Nhà Bè	Ba
886	Toán học 9	Hoàng Minh	Trí	THCS Nguyễn Văn Linh	Phường Tam Thắng	Ba
887	Toán học 9	Trần Nguyễn Minh	Trí	THCS Trần Đại Nghĩa	Phường Thuận An	Ba
888	Toán học 9	Nguyễn Vũ Đình	Việt	THCS Vĩnh Lộc B	Xã Tân Vĩnh Lộc	Ba
889	Toán học 9	Phạm Thế	Vinh	THCS Tăng Bạt Hổ	Phường Xóm Chiếu	Ba
890	Toán học 9	Thái Nguyên	Vũ	THCS Mỹ Phước	Phường Bến Cát	Ba
891	Toán học 9	Lý Thanh Thảo	Vy	THCS Tân Kiên	Xã Tân Nhựt	Ba
892	Toán học 9	Phạm Gia	Khánh	TH, THCS và THPT Hoàng Gia	Phường Tân Hưng	Ba
893	Vật lí 12	Đồng Thành Khương	Duy	THPT chuyên Lê Hồng Phong	Phường Chợ Quán	Nhất
894	Vật lí 12	Lê Hồ Gia	Huy	THPT chuyên Lê Hồng Phong	Phường Chợ Quán	Nhất
895	Vật lí 12	Trần Trọng	Nghĩa	Phổ thông Năng khiếu - ĐHQG TPHCM	Phường An Đông	Nhất

STT	Môn thi	Họ và tên		Tên trường	Phường/Xã	Giải
896	Vật lí 12	Nguyễn Anh	Thư	THPT Trần Khai Nguyên	Phường An Đông	Nhất
897	Vật lí 12	Trần Lê Gia	Phúc	THCS-THPT Nguyễn Khuyến	Phường Bình Dương	Nhất
898	Vật lí 12	Trịnh Văn Tiến	Anh	THPT Nguyễn Hữu Cầu	Xã Bà Điểm	Nhì
899	Vật lí 12	Huỳnh Nhật Quang	Anh	THPT Gia Định	Phường Thạnh Mỹ Tây	Nhì
900	Vật lí 12	Ngô Trần Quốc	Anh	THPT chuyên Lê Hồng Phong	Phường Chợ Quán	Nhì
901	Vật lí 12	Nguyễn Việt	Cường	TH, THCS và THPT Lê Thánh Tông	Phường Tân Sơn Nhì	Nhì
902	Vật lí 12	Trần Nguyên Hải	Đăng	THPT Nguyễn Công Trứ	Phường Thông Tây Hội	Nhì
903	Vật lí 12	Trần Thanh Khánh	Đăng	THPT Mạc Đĩnh Chi	Phường Phú Lâm	Nhì
904	Vật lí 12	Dương Quốc	Hào	THPT Bùi Thị Xuân	Phường Bến Thành	Nhì
905	Vật lí 12	Lê Quốc	Hoàng	Phổ thông Năng khiếu - ĐHQG TPHCM	Phường An Đông	Nhì
906	Vật lí 12	Huỳnh Đức	Minh	THPT Nguyễn Thượng Hiền	Phường Tân Sơn Nhất	Nhì
907	Vật lí 12	Lâm Quốc	Nam	THPT Bùi Thị Xuân	Phường Bến Thành	Nhì
908	Vật lí 12	Nguyễn Nhật	Nam	THPT Mạc Đĩnh Chi	Phường Phú Lâm	Nhì
909	Vật lí 12	Lục Trọng	Nghĩa	THPT Trần Phú	Phường Phú Thọ Hòa	Nhì
910	Vật lí 12	Lê Nguyễn Xuân	Nhàn	THPT Nguyễn Hữu Cầu	Xã Bà Điểm	Nhì
911	Vật lí 12	Đỗ Đình Thiên	Phú	TH, THCS và THPT Lê Thánh Tông	Phường Tân Sơn Nhì	Nhì
912	Vật lí 12	Nguyễn Tâm Minh	Quân	THPT Nguyễn Công Trứ	Phường Thông Tây Hội	Nhì
913	Vật lí 12	Nguyễn Trọng	Tấn	THPT Trần Phú	Phường Phú Thọ Hòa	Nhì
914	Vật lí 12	Phạm Anh	Tú	Phổ thông Năng khiếu - ĐHQG TPHCM	Phường An Đông	Nhì
915	Vật lí 12	Nguyễn Thế	Cường	THCS và THPT Nguyễn Khuyến	Phường Hiệp Bình	Nhì
916	Vật lí 12	Nguyễn Nhật	Hào	THPT An Dương Vương	Phường Thủ Đức	Nhì
917	Vật lí 12	Đăng Huy	Hoàng	THPT Châu Thành	Phường Bà Rịa	Nhì
918	Vật lí 12	Nguyễn Trương Tuấn	Kiệt	THPT Chuyên Hùng Vương	Phường Thủ Dầu Một	Nhì
919	Vật lí 12	Hoàng Lê	Khiêm	THCS và THPT Nguyễn Khuyến	Phường Hiệp Bình	Nhì
920	Vật lí 12	Nguyễn Châu Ngọc	Nguyên	THPT An Dương Vương	Phường Thủ Đức	Nhì
921	Vật lí 12	Vũ Lê	Nhân	THCS và THPT Nguyễn Khuyến	Phường Hiệp Bình	Nhì
922	Vật lí 12	Trần Đỗ Tiến	Phong	THPT Ngô Quyền	Phường Tân Mỹ	Nhì
923	Vật lí 12	Nguyễn Sơn	Tùng	THPT An Dương Vương	Phường Thủ Đức	Nhì
924	Vật lí 12	Nguyễn Khắc Tấn	Thanh	THPT Chuyên Lê Quý Đôn	Phường Phước Thắng	Nhì
925	Vật lí 12	Phan Mai Tường	Anh	THPT Trần Phú	Phường Phú Thọ Hòa	Ba
926	Vật lí 12	Lu Đoàn Thái	Anh	THPT Trần Khai Nguyên	Phường An Đông	Ba
927	Vật lí 12	Hồ Gia	Bảo	THPT Nguyễn Trung Trực	Phường An Hội Đông	Ba
928	Vật lí 12	Nguyễn Ngọc	Bảo	Trung học Thực hành Đại học Sư phạm	Phường Chợ Quán	Ba
929	Vật lí 12	Võ Đặng Khánh	Duy	THPT Nguyễn Thị Minh Khai	Phường Xuân Hòa	Ba
930	Vật lí 12	Trần Anh	Đạt	THPT Võ Trường Toản	Phường Tân Thới Hiệp	Ba
931	Vật lí 12	Trần Nhật	Hào	THPT Trần Hưng Đạo	Phường An Nhơn	Ba
932	Vật lí 12	Ngô Đình Gia	Huy	THPT Võ Trường Toản	Phường Tân Thới Hiệp	Ba
933	Vật lí 12	Trần Quang	Huy	THPT Nguyễn Thượng Hiền	Phường Tân Sơn Nhất	Ba
934	Vật lí 12	Đàm Tuấn	Hưng	TH, THCS và THPT Lê Thánh Tông	Phường Tân Sơn Nhì	Ba
935	Vật lí 12	Lâm Hoàng	Hưng	Trung học Thực hành Đại học Sư phạm	Phường Chợ Quán	Ba
936	Vật lí 12	Đỗ Mạnh	Kiên	THPT Võ Thị Sáu	Phường Gia Định	Ba
937	Vật lí 12	Phạm Huỳnh Tấn	Khang	THPT An Nhơn Tây	Xã An Nhơn Tây	Ba
938	Vật lí 12	Nguyễn Lâm	Khang	THPT Gia Định	Phường Thạnh Mỹ Tây	Ba
939	Vật lí 12	Võ Phúc	Khánh	THPT Nguyễn Thị Minh Khai	Phường Xuân Hòa	Ba
940	Vật lí 12	Tạ Minh Đăng	Khôi	THPT Nguyễn Thái Bình	Phường Tân Hòa	Ba

STT	Môn thi	Họ và tên		Tên trường	Phường/Xã	Giải
941	Vật lí 12	Huỳnh Đặng Phúc	Lộc	THCS và THPT Trí Đức	Phường Tân Phú	Ba
942	Vật lí 12	Lê Thành	Nhân	THPT Nguyễn Tất Thành	Phường Bình Phú	Ba
943	Vật lí 12	Nguyễn Thiên	Phú	THPT Nguyễn Khuyến	Phường Hòa Hưng	Ba
944	Vật lí 12	Nguyễn An	Phú	THPT Trần Khai Nguyên	Phường An Đông	Ba
945	Vật lí 12	Nguyễn Vinh	Quang	THPT Nguyễn Hữu Cầu	Xã Bà Điểm	Ba
946	Vật lí 12	Nguyễn Thái	Son	THPT Phú Nhuận	Phường Đức Nhuận	Ba
947	Vật lí 12	Đoàn Thanh	Tân	THPT Lương Thế Vinh	Phường Cầu Ông Lãnh	Ba
948	Vật lí 12	Lưu Thanh	Vân	THPT Trần Hưng Đạo	Phường An Nhơn	Ba
949	Vật lí 12	Nguyễn Trần Quốc	An	THPT Nguyễn Huệ	Phường Long Bình	Ba
950	Vật lí 12	Nguyễn Tấn Hoàng	Ân	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa	Phường An Khánh	Ba
951	Vật lí 12	Phan Gia	Bảo	THPT Châu Thành	Phường Bà Rịa	Ba
952	Vật lí 12	Võ Minh	Đạt	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa	Phường An Khánh	Ba
953	Vật lí 12	Nguyễn Trọng	Đô	THPT Chuyên Hùng Vương	Phường Thủ Dầu Một	Ba
954	Vật lí 12	Trần Thị Thanh	Huyền	THPT Nguyễn Huệ - Bà Rịa - Vũng Tàu	Phường Rạch Dừa	Ba
955	Vật lí 12	Phạm Gia	Kiệt	THPT Dương Văn Thi	Phường Tăng Nhơn Phú	Ba
956	Vật lí 12	Nguyễn Phước An	Khang	THCS-THPT Nguyễn Khuyến	Phường Bình Dương	Ba
957	Vật lí 12	Lê Trần Hoàng	Khang	THPT Châu Thành	Phường Bà Rịa	Ba
958	Vật lí 12	Huỳnh	Khánh	THPT Nam Sài Gòn	Phường Tân Mỹ	Ba
959	Vật lí 12	Nguyễn Viết Anh	Khoa	THPT Nguyễn Huệ	Phường Long Bình	Ba
960	Vật lí 12	Cao Thanh	Lâm	THPT Nguyễn Thị Minh Khai - Bình Dương	Phường Tân Đông Hiệp	Ba
961	Vật lí 12	Nguyễn Hoàng	Minh	THPT Nguyễn Hữu Huân	Phường Thủ Đức	Ba
962	Vật lí 12	Hồ Thế	Minh	THCS-THPT Nguyễn Khuyến	Phường Bình Dương	Ba
963	Vật lí 12	Trương Quang	Nghị	Tiểu học THCS và THPT Việt Anh 2	Phường Dĩ An	Ba
964	Vật lí 12	Nguyễn Trường	Phát	THPT Nguyễn Hữu Huân	Phường Thủ Đức	Ba
965	Vật lí 12	Đặng Viết	Phong	THPT Nguyễn Du - Bà Rịa - Vũng Tàu	Xã Ngãi Giao	Ba
966	Vật lí 12	Nguyễn Minh	Quân	THPT Trịnh Hoài Đức	Phường Thuận An	Ba
967	Vật lí 12	Phạm Lê Xuân	Thành	THPT Nguyễn Khuyến - Bà Rịa - Vũng Tàu	Phường Phước Thắng	Ba
968	Vật lí 12	Võ Ngọc Như	Ý	THPT An Nghĩa	Xã Bình Khánh	Ba
969	Vật lí 12	Dương Khang	An	THPT Chuyên Lê Quý Đôn	Phường Phước Thắng	Ba

Tổng cộng danh sách có 969 học sinh.